

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU**  
**Thời gian thực hiện 4 tuần. Từ ngày 23/12/ 2024 đến 17/01/ 2025)**

- Chủ đề nhánh: 1. Những con vật nuôi trong gia đình**
- 2. Những con vật sống dưới nước**
- 3. Một số con vật sống trong rừng**
- 4. Chim và các loại côn trùng**

**I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC:**

<b>ST T</b>	<b>Mục tiêu giáo dục</b>	<b>Nội dung giáo dục</b>	<b>Hoạt động giáo dục</b> (Chơi, học, lao động, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân)
	<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>		
	<b>*Phát triển vận động</b>		
<b>1</b>	<i>1. Thực hiện đúng, đầy đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn, theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát tiếng việt hoặc tiếng anh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.</i>	<i>Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn, theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát tiếng việt hoặc tiếng anh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.</i>	<b>- Thể dục buổi sáng, BTPTC:</b> Tập kết hợp với lời ca . + Hô hấp: Thổi bóng bay + Tay: Đưa hai tay ra trước, lên cao + Bụng: Hai tay giơ cao cúi gập sâu người. + Chân: Chân đưa trước khuyu gối. +Bật: Bật chụm tách chân; Bật tại chỗ.
<b>2</b>	4. Phối hợp tay-mắt trong vận động:	+ Tự đập và bắt bóng được lần	<b>- Thể dục buổi sáng:</b> Khởi động, đi các kiểu chân. <b>- Hoạt động học:</b> + VĐCB: Tự đập và bắt bóng. TCVD: Ném bóng vào rổ. Bắt bướm.
<b>3</b>	5. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập.	- Bò trong đường đích dắc - Ném trúng đích bằng một tay	<b>- Hoạt động học:</b> <b>VĐCB:</b> Bò trong đường đích dắc -Ném trúng đích bằng một tay.

		- Thể hiện sự nhanh nhẹn, khéo léo thông qua các trò chơi vận động.	- <b>Chơi ngoài trời: TC:</b> Chó sói xấu tính. Trời nắng trời mưa. Chim sẻ và ô tô. Kéo co. Chạy nhanh tới đích. Bóng tròn to. Mèo và chim sẻ. Mèo đuổi chuột. Đi như gấu. - <b>Chơi, hoạt động theo ý thích: TC:</b> Tập tâm vòng. Nu na nu nống. Chi chi chành chành. Dung dăng dung dẻ. Bắt vịt. Kéo cưa lừa xẻ.
4	6. Trẻ thể hiện được sức mạnh cơ bắp của đôi chân và sự phối hợp sức mạnh toàn thân.	Bật xa 20 cm	- <b>Hoạt động học:</b> <b>VDCB:</b> Bật xa 20 cm <b>TCVĐ:</b> Mèo và chim sẻ. Thi xem ai nhanh.
<b>*Thực hiện được phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt</b>			
5	7. Trẻ thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay ngón tay, phối hợp tay – mắt	- Gập đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. - Đan tết - Sử dụng kéo bút <i>- Trẻ thao tác với bàn phím máy tính</i>	- <b>Chơi ngoài trời:</b> Chơi với sỏi. Gấp máy bay. In hình bàn tay. Chơi với giấy. - <b>Chơi, hđ theo ý thích:</b> Tập gấp quần áo. Kỹ năng gấp khăn. Kỹ năng rót nước. Trải nghiệm bóc trứng. - <b>Chơi hoạt động ở các góc.</b> - <b>Chơi, hđ theo ý thích:</b> Dạy trẻ cách sử dụng kéo. Làm quen các bộ phận của máy tính. <b>Hđ trên phòng tin học ngoại ngữ:</b> Đọc tên các con vật trong gia đình bằng tiếng anh

<b>6</b>	8. Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh.	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc	- <b>Đón trẻ, trò chuyện</b> - <b>Giờ ăn:</b> Cô giới thiệu các món ăn.
	<b>* Có một số hành vi thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe</b>		
<b>7</b>	14. Trẻ biết sử dụng cốc, bát, thìa đúng cách.	- Rèn cho trẻ xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi không đổ thức ăn.	Giáo dục Qua giờ ăn
<b>8</b>	16. Có 1 số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh về mắt và răng miệng khi được nhắc nhở.	- Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày hi đi học. <i>Đeo kính khi trời nắng, bụi bẩn</i>	- Giờ ăn. - Mọi lúc mọi nơi. - <b>Chơi, hđ theo ý thích:</b> Dạy trẻ kỹ năng đánh răng. Dạy trẻ cách đeo khẩu trang đúng cách. Hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng.
<b>9</b>	19. Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở.	Không cười đùa trong khi ăn uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt...	Giờ ăn. - Mọi lúc mọi nơi.
<b>10</b>	20. Trẻ nhận ra một số nguy hiểm và gọi người giúp đỡ.	<i>Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ như: + Trẻ nhận ra người lạ, không đi theo người lạ bé ốm, không nhận bánh kẹo, nước ngọt khi người lạ cho + Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm, kêu cứu khi người lạ sờ vào người, sờ vào bộ phận sinh dục, kêu cứu khi bị bắt cóc, dọa nạt. Trẻ biết gọi người giúp đỡ khi lạc.</i>	<b>CTYT:</b> - Kỹ năng không tranh giật đồ của bạn. - Giáo dục giới tính cho trẻ - Dạy trẻ mạnh dạn chỗ đông người

<b>Giáo dục phát triển nhận thức</b>		
<b>Khám phá khoa học</b>		
<b>*Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản</b>		
<b>11</b>	<p>26. Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng khi được hỏi.</p>	<p>- Trời nắng không đội mũ thì sẽ bị ốm. Trời mưa không che ô, mặc áo mưa sẽ bị ướt. - Con cá có vây, có đuôi để bơi.</p>
		<p>- <b>Chơi ngoài trời:</b> + Trò chuyện về thời tiết. <b>CTYT:</b> Bảo vệ môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu - <b>Trò chuyện:</b> Một số con vật xung quanh trẻ. - <b>Hoạt động học:</b> + Con cá – con cua. + Tìm hiểu một số con vật sống trong rừng. - <b>Chơi ngoài trời:</b> Quan sát đồ chơi con rồng. Quan sát cây khoai lang. Trò chuyện về con thỏ. Thí nghiệm: Túi không thể thủng. Chăm sóc vườn rau. Dạy trẻ cách chăm sóc cây. Cùng làm cho môi trường thêm sạch. Nhặt lá cây trên sân trường. Thổi bong bóng với dầu rửa bát</p>
<b>*Làm quen với một số khái niệm cơ bản về toán</b>		
<b>*Sắp xếp theo quy tắc</b>		

12	33. Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản ( Mẫu) và sao chép lại.	- Xếp theo quy tắc	- Chơi các góc. <b>HDH:</b> Sắp xếp theo quy tắc 1:1
<b>*So sánh hai đối tượng</b>			
13	34. So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ to hơn- nhỏ hơn, dài hơn- ngắn hơn. Cao hơn – thấp hơn, bằng nhau. Rộng hơn – hẹp hơn.	- So sánh 2 đối tượng về kích thước (So sánh nhận biết to-nhỏ, So sánh chiều cao 2 đối tượng, So sánh chiều dài 2 đối tượng, So sánh chiều rộng 2 đối tượng)	<b>Hoạt động học:</b> + So sánh to hơn, nhỏ hơn.  + So sánh chiều dài của hai đối tượng
<b>3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ</b>			
14	43. Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản (Ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng ném vào rổ).	- Nghe hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản.	Qua mọi lúc, mọi nơi
15	45. Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	Trẻ thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp	Giờ đón trẻ Trả trẻ Hoạt động chơi ở các góc <b>Chơi ở các góc:</b> trẻ đóng vai bác sĩ, cô giáo trao đổi với cô và bạn về ý tưởng ý muốn của bản thân.
16	46. Nghe hiểu nội dung câu chuyện, bài thơ, bài đồng dao, ca dao, dành cho lứa tuổi.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, câu đố phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài ca dao đồng dao, tục ngữ, hò vè phù hợp với độ tuổi.	- <b>Hoạt động học:</b> + Thơ: Mèo con đi học. Rong và cá. Chim chích bông. + Truyện: Thỏ con thông minh. + Các bài hát trong chủ đề. - <b>Chơi, hoạt động theo ý thích:</b> Giai câu đố trong chủ đề. <b>CNT:</b> Hoạt động khu thư viện

17	47. Trẻ nói rõ được các tiếng	Phát âm các tiếng của tiếng việt -Trả lời và đặt câu hỏi Ai cái gì? ở đâu? Khi nào? Nói thể hiện cử chỉ điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu hoàn cảnh giao tiếp.	<b>Đón trả trẻ, trò chuyện hàng ngày:</b> +Giao tiếp với cô và bạn <b>-Hoạt động học:</b> Phát âm các từ khó trong các bài thơ câu chuyện. -Hoạt động ngoài trời <b>- Chơi, hoạt động theo ý thích:</b> Dạy trẻ mạnh dạn chỗ đông người. Dạy trẻ kỹ năng khi ở nhà 1 mình.
18	51. Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao	- Đọc 1 số bài thơ, ca dao, đồng dao về trường lớp phù hợp với độ tuổi.	- <b>Đón trả trẻ:</b> Trò chuyện về các con vật trẻ biết. - <b>Mọi lúc mọi nơi.</b> - <b>Hoạt động học:</b> + Thơ: Rong và cá; Chim chích bông. Mèo con đi học. - <b>Chơi, hoạt động theo ý thích:</b> + Truyện: Thỏ con thông minh.
19	56. Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giới sách xem tranh.	- Cầm sách đúng chiều, <b>mở</b> sách, xem tranh, “đọc” truyện. - Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt.	CTYT: HĐ khu thư viện - <b>Mọi lúc mọi nơi.</b> - <b>Hoạt động học:</b> Tiếp xúc với chữ, sách truyện. - Giữ gìn bảo vệ sách, <b>đề sách ngay ngắn, đúng nơi qui định.</b>
20	57. Trẻ nhìn vào tranh minh họa và gọi được tên nhân vật, con vật, đồ vật trong tranh.	- Tiếp xúc với tranh có gắn từ tiếng anh	- <b>Đón trả trẻ:</b> Trò chuyện về các con vật trẻ biết. - Mọi lúc mọi nơi. <b>CTYT:</b> Đọc tên các con vật trong gia đình bằng tiếng anh
21	58. Trẻ thích vẽ viết, nguệch ngoạc	Vẽ các nét nguệch ngoạc..	Qua mọi lúc, mọi nơi qua giờ hđ góc

<b>Giáo dục phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội</b>		
<b>*Phát triển tình cảm</b>		
<b>*Thể hiện ý thức về bản thân</b>		
<b>22</b>	60. Trẻ nói được điều bé thích, không thích, tên tuổi giới tính, của bản thân.	<p>- Những điều bé thích, bé không thích.</p> <p>- <b>Giờ đón trả trẻ:</b> Cho trẻ cắm kí hiệu của mình.</p> <p>- Giờ ăn.</p> <p>- Mọi lúc mọi nơi.</p> <p><b>CTYT:</b> Giáo dục giới tính cho trẻ</p>
<b>*Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh</b>		
<b>23</b>	63. Trẻ nhận ra được cảm xúc vui buồn sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt giọng nói qua tranh ảnh.	<p>- Nhận biết 1 số trạng thái cảm xúc, vui buồn, sợ hãi, tức giận, qua nét mặt cử chỉ, giọng nói.</p> <p><b>Đón trẻ, trò chuyện cùng trẻ</b></p> <p><b>Trả trẻ:</b> Trao đổi cùng phụ huynh xem cử chỉ lễ phép của trẻ khi ra giao tiếp bên ngoài.</p> <p>- <b>Chơi hoạt động theo ý thích:</b> Dạy trẻ chào hỏi lễ phép với người lớn tuổi và bạn. Kỹ năng không tranh giạt đồ của bạn. Rèn kỹ</p>

			năng bỏ rác đúng nơi quy định.
	<b>*Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội</b>		
<b>24</b>	68. Biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ. Chú ý nghe cô, bạn nói.	- Chờ đến lượt, chơi hòa thuận.	- <b>Chơi các góc.</b> - <b>Chơi hoạt động theo ý thích:</b> <b>TC:</b> Kéo cưa lừa xẻ; Chi chi chành chành; Dung dăng dung dẻ. Tập tầm vông. Nu na nu nống.
<b>25</b>	69. Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây	Bảo vệ chăm sóc con vật và cây cối	CNT: - Chăm sóc vườn rau. - Trải nghiệm chăm sóc vườn rau Giáo dục qua mọi lúc mọi nơi
<b>Giáo dục phát triển thẩm mỹ</b>			
	<b>*Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc</b>		
<b>26</b>	71. Trẻ biết thể hiện sự vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Hưởng ứng của trẻ trong giờ hoạt động âm nhạc, dạy hát, nghe hát, và gây hứng thú hoạt động ngoài trời
<b>27</b>	72. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát bản nhạc: thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện.	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Vận động đơn giản theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc. bằng tiếng việt và tiếng anh	- Cho trẻ nghe các bài hát trong chủ đề <b>Hoạt động học</b> + Nghe hát: Cò lả. Bắc kim thang. Gà trống mèo con và cún con. + Trò chơi: Nghe tiếng hát thỏ nhảy vào chuồng. Xem tranh ảnh đoán tên bài hát.



	- Nghe bản nhạc bằng tiếng anh	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp	<b>HDG:</b> Trẻ chơi góc nghệ thuật vừa gõ, vận động các bài hát trong chủ đề. <b>Chơi theo ý thích:</b> Làm quen bài hát: Đàn vịt con.
<b>28</b>	74. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	Hát đúng giai điệu lời ca bài hát.	+ Dạy hát: Con chim non. Cá vàng bơi. Đàn vịt con
<b>29</b>	75. Trẻ biết vận động theo nhịp bài hát, bản nhạc (Vỗ Tay theo phách nhịp, vận động minh họa).	- Vận động theo ý thích khi hát. - Nghe các bài hát bản nhạc quen thuộc.	- <b>Hoạt động học:</b> + Dạy hát: Con chim non. Cá vàng bơi. Đàn vịt con. + Nghe hát: Cò lả. BẮC kim thang. Gà trống mèo con và cún con. + Trò chơi: Xem tranh ảnh đoán tên bài hát. Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng. - <b>Chơi theo ý thích:</b> HĐ Phòng âm nhạc.
<b>30</b>	78. Trẻ biết cắt xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	- Phối hợp các kỹ năng xé, dán thành sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dạng đường nét và bố cục.	- <b>Hoạt động học:</b> + Cắt dán con gà + Tạo hình con cá theo hướng (steam) + Vẽ con ong - <b>Chơi hoạt động theo ý thích:</b> Trải nghiệm lắp ghép các bộ phận các con vật từ khoanh gỗ (KTN)
<b>31</b>	79. Trẻ biết lăn dọc, xoay, ấn bẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	- Phối hợp các kỹ năng nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	- <b>Hoạt động học:</b> + Nặn con rắn
<b>32</b>	81. Trẻ biết đưa ra được nhận xét về các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét về sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét.	- <b>Hoạt động học:</b> Biết nhận xét SP của mình và của bạn - <b>Chơi ngoài trời:</b> Làm con trâu bằng lá cây. Xếp cá từ

			xốp vụn. Làm thuyền bè tây.  -Trẻ biết nhận xét về sản phẩm của mình và của bạn
<b>*Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật</b>			
<b>33</b>	83. Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích.	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích.	- <b>Hoạt động học:</b> Trẻ thực hiện nhiệm vụ học tập theo yêu cầu trong thực hiện các hoạt động học tạo hình: - <b>Chơi ngoài trời:</b> + Làm con trâu từ lá cây. <b>CTYT:</b> Trải nghiệm lắp ghép các bộ phận các con vật từ khoanh gỗ (KTN)

## II. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC:

### 1. Môi trường giáo dục trong lớp:

- Tranh ảnh, truyện, sách về các con vật: con gà, con vịt, con chó, con voi, con khỉ, con tôm, con cá, con ruồi, con muỗi, con chim...
- Tìm và lựa chọn 1 số bài hát, bài thơ có liên quan đến chủ đề.
- Bút màu, đất nặn, giấy vẽ. để trẻ vẽ, nặn, xé, dán, các loại hạt, chi lọ,....
- Đồ dùng, đồ chơi lắp ghép, xây dựng trang trại chăn nuôi, đóng vai cô giáo, bố mẹ, bác cấp dưỡng, nấu ăn, bác chủ trang trại chăn nuôi.
- Mút xốp bọc trái cây...

### 2. Môi trường giáo dục ngoài lớp:

- Dụng cụ vệ sinh, trang trí trường lớp.
- Cây cảnh và các dụng cụ chăm sóc cây.
- Phối kết hợp cùng cha mẹ học sinh thu gom nguyên vật liệu tranh ảnh có liên quan đến chủ đề

## **Kế hoạch tuần 1**

### ***Những con vật nuôi trong gia đình.***

**Thời gian: 1 tuần (Từ ngày 23/12 đến ngày 27/12/2024)**

#### **I/.Mục đích yêu cầu :**

##### **1/.Kiến thức :**

- Biết tên, đặc điểm, môi trường sống, thức ăn, đặc điểm sinh sản của những con vật nuôi trong gia đình, và cách tiếp xúc đảm bảo an toàn vệ sinh.
- Biết lợi ích của việc tập thể dục sáng đối với sức khỏe và tập bài thể dục theo nhạc.
- Biết tên các góc chơi, trò chơi, hiểu nội dung các trò chơi và chơi đúng vai, góc chơi của mình.
- Trẻ nhớ các tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày cô đề ra, biết nhận xét đánh giá mình và bạn.

##### **2/.Kỹ năng :**

- Rèn cho trẻ kỹ năng trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Rèn cho trẻ có kỹ năng, thói quen tập thể dục đều, đẹp, nhằm phát triển thể lực, sức khỏe.
- Giúp trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp xã hội, diễn đạt vai chơi của mình bằng ngôn ngữ, cử chỉ, điệu bộ.
- Rèn kỹ năng nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và các bạn.

##### **3/.Thái độ :**

- Thích tìm hiểu về các con vật nuôi trong gia đình, yêu thích, chăm sóc các con vật.
- Trẻ tích cực tham gia tập thể dục sáng, không xô đẩy nhau.
- Chơi thân thiện với các bạn và trong các hoạt động chung.
- Thích được tham gia nhận xét điểm tốt của mình và các bạn.
- Có cử chỉ văn minh lịch sự: Thừa gửi, chào hỏi, cảm ơn xin lỗi, mạnh dạn trong các hoạt động.

#### **II/.Chuẩn bị:**

- Tranh ảnh về một số con vật nuôi trong gia đình: Chó, mèo, lợn, gà, ngan, vịt, trâu, bò...
- Xắc xô, nhạc, sân tập sạch sẽ...
- Đồ dùng đồ chơi trong các góc:
  - + Góc phân vai: Cửa hàng bán thức ăn chăn nuôi, bác sĩ thú y.
  - + Góc xây dựng: Hàng rào, khối gỗ, cây cối, bộ xếp hình, thảm cỏ, bàn ghế... các loại hình học, que tính, hạt hạt.
  - + Góc học tập: vở, bút, đất nặn, kéo, giấy màu, keo, thẻ chữ cái.
  - + Góc nghệ thuật: Xắc xô, nhạc cụ, quạt, mũ múa, đàn, một số bài hát về gia đình...

+ Góc thiên nhiên: Cây xanh, bình tưới cây, dụng cụ chăm sóc cây, cát, sỏi...

- Bảng bé ngoan, cờ.

### III/.Tổ chức hoạt động :

Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
<b>Đón trẻ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ.</li> <li>- Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ...</li> <li>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.</li> </ul>				
<b>Trò chuyện điểm danh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề:</li> <li>+ Cho trẻ quan sát tranh các con vật nuôi trong gia đình và trò chuyện về các con vật đó.</li> <li>- Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.</li> <li>- Cho trẻ vào các góc chơi, cô bao quát trẻ.</li> <li>- Ổn định lớp, điểm danh và chuẩn bị các hoạt động trong ngày.</li> </ul>				
<b>Thể dục sáng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nghe hát bài "Quốc ca" vào sáng thứ hai.</li> <li>- Cho trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. <b>Giáo dục trẻ: Học tập theo gương của Bác Hồ, luôn chăm ngoan học giỏi, sống hòa thuận đoàn kết, chia sẻ, yêu nước, yêu người và trở thành công dân tốt trong tương lai</b></li> <li>*/. <b>Khởi động</b> : Cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi.</li> <li>*/. <b>Trọng động</b> : BTPTC (Tập theo nhịp hô 1– 4 )</li> <li>- Động tác 1: Hô hấp Cô cùng trẻ cùng làm gà gáy “ò ó o”</li> <li>- Động tác 2: Tay: 2 tay đưa sang ngang – đưa lên cao.</li> <li>- Động tác 3 : Lưng - Bụng: Đứng nghiêng người sang bên.</li> <li>- Động tác 4: Chân: Đứng khụy gối.</li> <li>- Động tác 5: Bật tại chỗ.</li> <li>*/.<b>Hồi tĩnh</b>: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân tập.</li> </ul>				
<b>Hoạt động học</b>	<p><b>Thể dục:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự đập và bắt bóng.</li> <li>- TCVĐ: Thi xem ai nhanh</li> </ul>	<p><b>Âm nhạc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy hát: Con chim non.</li> <li>- Nghe hát: Cò lả.</li> <li>- T/c: Nghe tiếng hát thỏ nhảy vào chuồng.</li> </ul>	<p><b>Toán:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sắp xếp theo quy tắc: 1:1</li> </ul>	<p><b>Tạo hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắt dán con gà.</li> </ul>	<p><b>Thơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mèo con đi học</li> </ul>

<b>Chơi ngoài trời</b>	- Chơi với sỏi. - T/c : Trờ nắng trời mưa.	- Dạy trẻ cách chăm sóc cây. - T/c: Chim sẻ và ô tô.	- Gấp máy bay. - T/c: Chạy nhanh tới đích.	- Quan sát đồ chơi con rông - T/c: Kéo co	- In hình bàn tay. - T/c: Chó sói xấu tính
<b>• Chơi tự do:</b>					
<b>Chơi hoạt động ở các góc.</b>	<p><b>*/. Trò chuyện:</b>  Cho trẻ nghe bài hát “Gà trống, mèo con và cún con”  - Nhà con nuôi những con vật gì?  - Con vật đó có đặc điểm gì?  - Chúng có tác dụng gì?  - Nuôi chúng như thế nào?  Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các con hãy xây cho chúng những trang trại nhé.  Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại. Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách?  Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi.  bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập.</p> <p><b>*/. Trẻ vào góc chơi.</b>  - Góc phân vai: Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm, nấu ăn...  - Góc học tập: Tô màu, vẽ nặn, xem tranh truyện, tranh ảnh về con vật....  - Góc xây dựng: Xây các trang trại,....  - Góc nghệ thuật: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật...  - Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát, nước...  Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p><b>*/. Cuối cùng:</b> Cho trẻ cất đồ chơi</p>				
<b>Chơi, hoạt động theo ý thích</b>	- T/C : Tập tầm vông. - Hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng	- T/c: Nu na nu nống - Dạy trẻ cách sử dụng kéo.	- T/c: Bắt vịt - Hđtrên phòng tin học ngoại ngữ: Đọc tên các con vật trong gia đình bằng tiếng anh	- T/c: Dung dăng dung dẻ - Tập gấp quần áo.	- Lao động vệ sinh. - Nêu gương cuối tuần.
<b>• Chơi tự chọn.</b>					

<b>Chơi hoạt động nêu gương</b>	<p><i>* Nêu gương cuối ngày.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát: Hoa bé ngoan.</li> <li>- Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt?</li> <li>- Cô khen trẻ và tặng cờ cho những trẻ xuất sắc.</li> <li>- Bên cạnh những bạn đã làm được việc tốt còn có bạn chưa làm được việc tốt. Ai phát hiện ra?</li> <li>- Cho trẻ tự nhận việc mình làm chưa tốt.</li> <li>- Cô tặng cờ cho những bạn chưa được nhận cờ.</li> <li>- Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích.</li> </ul>
<b>Vệ sinh, trả trẻ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô vệ sinh cho trẻ.</li> <li>- Dẫn dò, nhắc nhở trẻ công việc của ngày hôm sau.</li> <li>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ở lớp.</li> </ul> <p><i>Nhắc nhở trẻ chấp hành luật lệ an toàn giao thông khi tham gia giao thông</i></p>

**Kế hoạch ngày**  
**Thứ 2 ngày 23 tháng 12 năm 2024**

**I.Mục đích:**

- Trẻ biết cách cầm bóng bằng 2 tay, biết đập bóng xuống sàn ở phía trước mũi bàn chân và bắt bóng khi bóng nảy lên. Trẻ biết cách chơi với sỏi. Trẻ biết các bước rửa tay bằng xà phòng.
- Phát triển kỹ năng đập và bắt bóng chính xác cho trẻ. Trẻ có kỹ năng sắp xếp sỏi tạo thành các sản phẩm một cách sáng tạo. Hình thành ở trẻ thói quen rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, rửa mặt sạch sẽ.
- Trẻ thích đi học, ngoan ngoãn nghe lời cô giáo. Trẻ thấy vui, hứng thú khi tham gia các hoạt động. Trẻ thích tập thể dục, hứng thú tham gia hoạt động.

**II.Chuẩn bị:**

- Sân tập đảm bảo an toàn, xác xô, 10 quả bóng, rổ đựng bóng.
- Sỏi cho trẻ
- Xà phòng, khăn lau, xô có vòi nước sạch..

**III/ Cách tiến hành;**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1.Hoạt động học. Thể dục: Tự đập và bắt bóng.</b></p> <p><i>*Khởi động:</i> Cô cho trẻ đi chạy các kiểu sau về hàng ngang.</p> <p><i>*Trọng động:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tay: Tay: 2 tay đưa sang ngang – đưa lên cao( Tập 3 lần x 4 nhịp )</li> <li>- Lưng - Bụng: Đứng nghiêng người sang bên. ( Tập 2 lần x 4 nhịp )</li> <li>- Chân: Đứng khụy gối. ( Tập 2 lần x 4 nhịp)</li> <li>- Bật: Bật tại chỗ. ( Tập 2 lần x 4 nhịp )</li> </ul>	<p>Trẻ đi các kiểu</p> <p>Tập cùng cô</p>

<p><b>*Vận động cơ bản: Tự đập và bắt bóng.</b> Cô giới thiệu tên vận động.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô làm mẫu lần 1: không phân tích.</li> <li>- Cô làm mẫu lần 2: Khi nghe hiệu lệnh 2 tay cô cầm bóng, đập bóng xuống sàn ở phía trước mũi bàn chân và 2 tay bắt lấy bóng khi bóng nảy lên. Thực hiện xong bỏ bóng vào rổ và về đứng cuối hàng.</li> <li>- Cô cho một trẻ lên tập thử.</li> <li>- Trẻ thực hiện: Lần lượt từng trẻ (cô chú ý sửa sai cho trẻ)</li> <li>- Cho trẻ tập thi đua theo nhóm, theo tổ</li> </ul> <p><b>+Trò chơi vận động “Thi xem ai nhanh”.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô phổ biến CC và LC.</li> <li>- Cho trẻ chơi 1-2 lần.</li> </ul> <p><b>*Hồi tĩnh:</b> Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập.</p> <p><b>2. Chơi ngoài trời.</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Chơi với sỏi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con lại đây ngồi xung quanh cô nào.</li> <li>- Cô có đồ chơi gì tặng các con đây.</li> <li>- Đồ chơi này cô đã cất trong 1 cái lọ kín. Các con hãy nghe âm thanh tiếng kêu đó xem là đc gì nhé.</li> </ul> <p>+ Cô lắc. đó là gì.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô sẽ đổ những viên sỏi ra nhé. Đây là những viên sỏi cô đã nhặt rửa phơi khô để các con chơi. Các con không được cho vào miệng mũi...</li> <li>- Ai nghĩ ra trò chơi với sỏi ? (Đếm sỏi, Tập tầm vông, Cắp cua...)</li> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi với sỏi (Đếm sỏi, Tập tầm vông, Cắp cua...)</li> </ul> <p><b>*HĐ2: TC: Trời nắng - trời mưa.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2-3l</li> </ul> <p><b>*HĐ3: Chơi tự do:</b> - Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p><b>3. Chơi, hoạt động theo ý thích.</b></p> <p><b>*HĐ1: T/C: Tập tầm vông.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi.</li> </ul> <p><b>*HĐ2: Hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô trò chuyện với trẻ về việc giữ gìn vệ sinh cơ thể. Cô hướng dẫn trẻ cách rửa tay</li> <li>- Làm ướt tay, lấy bông xoa vào lòng bàn tay, chà xát 2 lòng bàn tay vào nhau.</li> </ul>	<p>Nghe cô</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng</p> <p>Trẻ ngồi quanh cô</p> <p>Trẻ đoán</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Sỏi ạ</p> <p>Vâng ạ</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trò chuyện cùng cô</p> <p>Chú ý quan sát</p>
--	---

<p>- Dùng ngón tay và lòng bàn tay này cuộn và xoay lần lượt từng ngón tay của bàn tay kia và ngược lại. Dùng lòng bàn tay này chà xát chéo lên cổ tay, mu của bàn tay kia và ngược lại. Dùng đầu ngón tay của bàn tay này miết vào kẽ giữa các ngón tay kia và ngược lại. Chụm 5 đầu ngón tay của bàn tay này cọ vào lòng bàn tay kia bằng cách xoay đi, xoay lại. Xả cho tay sạch hết xà phòng dưới vòi nước sạch, lau khô tay = khăn sạch.</p> <p>- Cho trẻ thực hành, cô bao quát. Mời 2 trẻ lên làm thử, cả lớp quan sát nhận xét.</p> <p><b>→ Giáo dục trẻ có ý thức vệ sinh sạch sẽ và tự phục vụ cá nhân bản thân việc làm vừa sức</b></p> <p><b>*HĐ3: Chơi tự chọn:</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p> <p><b>* Nêu gương cuối ngày</b></p>	<p>Chú ý nghe và quan sát</p> <p>Trẻ thực hành</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ chơi.</p>
--	---

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

.....

.....

\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ 3 ngày 24 tháng 12 năm 2024**

**I/.Mục đích:**

- Trẻ biết tên bài hát, tác giả, nội dung bài hát, biết hát cùng cô. Trẻ biết nhiều cách chăm sóc cây xanh. Biết cách sử dụng kéo để cắt giấy.
- Trẻ có kỹ năng nghe và hát đúng nhạc, rõ lời bài hát cùng cô. Hình thành cho trẻ ý thức yêu quý thiên nhiên và gìn giữ cây xanh. Rèn cho trẻ sự khéo léo, phát triển cơ tay.
- Trẻ hứng thú học bài, thích được chăm sóc cây, thích đọc thơ cùng cô, chơi đoàn kết với bạn.

**II/.Chuẩn bị:**

- Nhạc bài hát, sắc xô...
- Bình tưới hoa mini cho bé
- Thảm, khay, thùng rác, kéo, giấy có hình thẳng, xiên.

**III/.Cách tiến hành:**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1.Hoạt động học:</b></p> <p align="center"><b>Dạy hát: Con chim non</b></p> <p align="center"><b>Nghe hát: Cò lả</b></p> <p align="center"><b>T/c: Nghe tiếng hát thỏ nhảy vào chuồng</b></p>	



<p><b>*/. Hoạt động 1: Dạy hát:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô trò chuyện, dẫn dắt vào bài.</li> <li>- Cô hát lần một giới thiệu: Bài hát, tên tác giả.</li> <li>- Cô hát lần 2 và hát trẻ:</li> </ul> <p>+ Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài hát gì? Do ai sáng tác? Bài hát nói về điều gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho cả lớp hát cùng cô bài hát.</li> <li>- Cô chia tổ, nhóm hát. Cô mời cá nhân hát. (Cô quan sát và động viên trẻ hát, cô sửa sai, sửa giọng cho trẻ)</li> </ul> <p><b>*/. Hoạt động 2: Nghe hát:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hát bài hát lần 1, giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.</li> <li>- Cô hát lần 2, lần 3 kèm động tác minh họa.</li> </ul> <p><b>*/. Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc: Nghe tiếng hát thỏ nhảy vào chuồng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi. Cho trẻ chơi 2- 3 lần</li> </ul> <p><b>*/. Hoạt động 4: Kết thúc:</b> Cô nhận xét trẻ .</p> <p><b>2.Chơi ngoài trời:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: Dạy trẻ cách chăm sóc cây</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn bé đổ nước vào bình</li> <li>- Giờ là xong rồi, chỉ việc cầm bình lên và tưới cây thôi.</li> </ul> <p>Cách cầm bình này: Đưa bình lên cao nghiêng 1 góc 45 độ, khi nước trong bình cạn dần cần đưa bình lên cao hơn và nghiêng xuống nhiều hơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tưới một lượng nước nhất định cho cây và chuyển sang cây khác. Cứ thế tiếp tục cho đến khi nước trong bình cạn, bé chế thêm nước vào và tiếp tục tưới.</li> </ul> <p><b>- Kết thúc:</b> Bé đã tưới xong rồi. Giờ thì các bé có thể ngắm nhìn cây xanh tươi vậy gọi trong gió và cho chúng mình những bông hoa thật đẹp nha!</p> <p><b>→ Giáo dục trẻ có ý thức chăm sóc cây sống hòa nhập vào thiên nhiên tạo cảm giác trong lành</b></p> <p><b>*/. Hoạt động 2: TC: Chim sẻ và ô tô.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</li> </ul> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p><b>3.Chơi, hoạt động theo ý thích:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: Trò chơi: Nu na nu nống</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu, phổ biến trò chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</li> </ul> <p><b>*/ Hoạt động 2: Dạy trẻ cách sử dụng kéo.</b></p>	<p>Trẻ nghe Nghe cô hát</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Nghe cô hát Trẻ hưởng ứng</p> <p>Trẻ nghe và chơi TC.</p> <p>Trẻ đổ nước vào bình</p> <p>Trẻ tưới cây</p> <p>Trẻ nghe và làm theo cô</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy thăm từ vị trí và trải thăm ra.</li> <li>- Bê khay giáo cụ từ kệ đặt xuống thăm, giới thiệu tên bài tập, giáo cụ.</li> <li>- Tay phải cầm kéo, ngón cái xỏ vào 1 quai, ngón giữa xỏ vào một quai, ngón trỏ để ra ngoài điều khiển kéo. Đưa kéo lên mở kéo và đóng kéo lại. Thử 3 lần.</li> <li>- Tay trái cầm giấy, tay phải cầm kéo cắt theo đường kẻ sẵn (đường thẳng, đường xiên).</li> <li>- Cắt xong thu dọn giấy vụn vào thùng rác.</li> <li>- Sắp xếp đồ dùng theo vị trí ban đầu và bê khay giáo cụ về kệ.</li> <li>- Cuộn thăm và cất về vị trí.</li> </ul> <p><b>→ Giáo dục trẻ không được tự ý sử dụng kéo vì kéo là đồ dùng sắc nhọn nguy hiểm, nếu sử dụng phải có sự giám sát của người lớn.</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p> <p><b>* Nêu gương cuối ngày</b></p>	<p>Trẻ lấy thăm</p> <p>Trẻ bê</p> <p>Quan sát và lắng nghe</p> <p>Làm theo cô</p> <p>Thu rác bỏ vào thùng</p> <p>Cuộn thăm cùng cô</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Chơi vui vẻ</p>
---	---

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

.....

.....

\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ 4 ngày 25 tháng 12 năm 2024**

**I/. Mục đích:**

- Trẻ nhận biết một số quy tắc sắp xếp đơn giản, Trẻ biết cách sắp xếp các đối tượng theo mẫu.. Biết gấp máy bay theo sự hướng dẫn của cô. Trẻ biết tên và đọc một số con vật bằng tiếng anh.
- Trẻ sắp xếp được đối tượng theo quy tắc cho trước, Trẻ phát hiện và nêu lên các quy tắc sắp xếp của đối tượng.. Có kỹ năng gấp giấy tạo thành chiếc máy bay cùng cô. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc rõ ràng.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô. Ngoan ngoãn vâng lời cô giáo. Chơi vui vẻ, đoàn kết.

**II/. Chuẩn bị :**

- Vườn hoa, hoa đỏ, hoa xanh, hoa vàng...
- Giấy cho trẻ.
- Phòng tin học ngoại ngữ

**III/. Cách tiến hành:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
-------------------------	--------------------------

<p><b>1. Hoạt động học: Toán:</b></p> <p><b>. Gây hứng thú vào bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát bài: "Màu Hoa"</li> <li>- Trò chuyện về nội dung bài hát.</li> <li>+ Chúng mình vừa cùng cô hát bài hát gì?</li> <li>+ Trong bài hát có nhắc đến những màu hoa gì?</li> <li>+ Hoa không chỉ được trồng để làm cảnh mà hoa còn giúp phần làm cho cuộc sống thêm nhiều ý nghĩa. Và hôm nay cô cháu mình sẽ cùng nhau khám phá sự kỳ diệu của thế giới hoa qua hoạt động tạo qui tắc sắp xếp nhé. Nhưng trước tiên cô cháu mình sẽ cùng nhau đến thăm vườn hoa của cô tiên xanh để chọn những cây hoa đẹp nhất mang về trồng tặng các cô nhân ngày hội nhỏ.</li> <li>- Cho trẻ làm đoàn tàu, nối đuôi nhau đến thăm vườn hoa của cô tiên xanh</li> </ul> <p><b>2. Nội dung</b></p> <p><b><i>Hoạt động 1: Nhận biết qui tắc sắp xếp.</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đó đến vườn hoa của cô tiên xanh rồi. Các con thấy vườn hoa của cô tiên xanh có đẹp không?</li> <li>+ Trong vườn có trồng những loại hoa gì?</li> <li>+ Con có nhận xét gì về cách trồng hoa cúc?</li> <li>+ Luống hoa hồng được trồng như thế nào?</li> <li>+ Cũng luống hoa này có gì đặc biệt?</li> </ul> <p>=&gt; <b>Như vậy</b> việc trồng hoa ở mỗi luống theo một trình tự nhất định được lặp đi lặp lại nhiều lần gọi là qui tắc.</p> <p><b><i>Hoạt động 2: Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc.</i></b></p> <p><b>a) Tạo quy tắc sắp xếp theo ý thích của trẻ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cô tiên xanh đó dành tặng cho mỗi bạn rất nhiều những cây hoa đẹp, các con hãy lấy hoa ra và trồng theo những qui tắc mà con thích?</li> <li>- Cho trẻ lấy hoa và sắp xếp theo cách của trẻ.</li> <li>- Cho 3- 4 trẻ nêu cách sắp xếp của mình. Hỏi trẻ:</li> <li>+ Có bạn nào có cách sắp xếp giống bạn không?</li> <li>+ Từ những cây hoa của cô tiên xanh, mỗi bạn lại có cách trồng hoa khác nhau, góp phần làm cho vườn hoa thêm rực rỡ đây. Bây giờ chúng mình sẽ cùng trồng những bông hoa này theo cách của cô nhé,</li> </ul> <p><b>b) Sắp xếp theo yêu cầu.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Lần 1: Sắp xếp theo qui tắc 1 hoa xanh-1 hoa vàng.</li> <li>- Cho trẻ quan sát mẫu sắp xếp của cô và nêu nhận xét.</li> <li>- Con có nhận xét gì về cách sắp xếp hoa của cô?</li> </ul>	<p>Trẻ hát</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ thực hiện cùng cô</p> <p>Nghe cô nói</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

<p>- Cho trẻ sắp xếp theo mẫu của cô. Cô quan sát và hỏi trẻ cho trẻ nêu cách sắp xếp của mình và bạn?</p> <p>* Lần 2: Sắp xếp theo qui tắc 1 hoa đỏ- 1 hoa xanh</p> <p>- Cho trẻ quan sát mẫu sắp xếp của cô và nhận xét</p> <p>+ Con có nhận xét gì về cách sắp xếp các cây hoa này của cô?</p> <p>- Cô thao tác mẫu và giải thích cách thực hiện.</p> <p>- Cho trẻ sắp xếp theo mẫu của cô. Cô quan sát và cho trẻ nêu cách sắp xếp của mình và bạn.</p> <p>* Lần 3: Sắp xếp theo qui tắc 1 hoa đỏ- 1 hoa vàng. (Tương tự như trên)</p> <p>+ Như vậy là có 3 cách sắp xếp các cây hoa theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát các cách đó thực hiện và nêu nhận xét</p> <p><b>.=&gt;Việc sắp xếp các cây hoa lặp đi lặp lại nhiều lần theo một trình tự nhất định gọi là sắp xếp theo quy tắc.</b></p> <p><b>c/ Hoạt động 3: ôn luyện</b></p> <p>* <b>Trò chơi 1: Ai thông minh hơn?</b></p> <p>- Cho trẻ chơi 2- 3 lần với các đối tượng khác nhau.</p> <p>* <b>Trò chơi 2: Thi xem đội nào nhanh?</b></p> <p>- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Nhiệm vụ của mỗi đội chơi là phải sắp xếp các bông hoa theo đúng các qui tắc cho trước Khi có hiệu lệnh của cô bạn đầu tiên của 2 đội chạy lên nhặt hoa và xếp lên bảng cho cô. Sau đó về cuối hàng.</p> <p>-LC: Chơi theo luật tiếp sức, mỗi lần chơi chỉ được lấy 1 hoa. Thời gian chơi diễn ra là 1 bản nhạc.</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ.</p> <p>- <b>Giáo dục: Các loại cây, hoa tô điểm cho cuộc sống của chúng ta được tươi đẹp hơn. Vì vậy các con cần chăm sóc, bảo vệ các loại cây và hoa lá nhé .</b></p> <p><b>3. Kết thúc:</b></p> <p>Cô cho trẻ vận động “Lý cây bông”</p> <p><b>2.Chơi ngoài trời:</b></p> <p>*/ <b>Hoạt động 1: Gấp máy bay</b></p> <p>- Cho trẻ xem máy bay, và nhận xét. Gồm có những bộ phận nào?</p> <p>- Cho trẻ xem máy bay bằng mẫu cô đã gấp sẵn và nhận xét.</p> <p>- Cô làm mẫu 2 lần, kết hợp giảng giải.</p> <p>- Cho trẻ gấp máy bay.</p> <p>- Cô nhận xét trẻ</p>	<p>Trả lời cô</p> <p>Trẻ so sánh</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Nghe cô nói</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ quan sát và nhận xét</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ gấp</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p>
---	---

<p><b>*/. Hoạt động 2: TC: Chạy nhanh tới đích.</b>  - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.  - Cô cho trẻ chơi trò chơi</p> <p><b>*/. Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p><b>3. Chơi, hoạt động theo ý thích:</b></p> <p><b>*/. Hoạt động 1: Trò chơi: Bắt vịt</b>  - Cô phổ biến trò chơi. Cô cho trẻ chơi trò chơi</p> <p><b>*/. Hoạt động 2: Hđtrên phòng tin học ngoại ngữ</b>  <b>Đọc tên các con vật trong gia đình bằng tiếng anh</b>  - Cô mở máy tính, mở màn hình lớn cho trẻ xem hình ảnh các con vật  - Cô mở hình con mèo, con chó, con vịt, con gà, con lợn...  - Hỏi trẻ đây là con gì?  - Cô giới thiệu và đọc tên các con vật bằng tiếng anh  - Cô đọc mẫu lần 1  - Lần hai cô đọc lại  - Cho cả lớp đọc 2-3 lần  - Kết hợp tổ, nhóm, cá nhân phát âm đọc (Cô chú ý sửa sai sửa ngọng cho trẻ)  - Cô nhận xét,  <b>→ Giáo dục trẻ yêu quý các con vật nuôi trong gia đình và chăm chỉ học nghe lời cô giáo</b></p> <p><b>*/. Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p> <p><b>* Nêu gương cuối ngày</b></p>	<p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>Chú ý quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời cô</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

.....

.....

\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ 5 ngày 26 tháng 12 năm 2024**

**I/. Mục đích:**

- Trẻ biết cầm kéo cắt dán con gà. Biết tên, đặc điểm, tác dụng của đồ chơi con rồng, biết cách chơi trò chơi. Biết cách gấp quần áo.
- Hình thành kỹ năng cắt, xé dán con gà. Trẻ có kỹ năng cầm kéo, cắt theo đường thẳng, gấp theo mẫu, phết hồ và kỹ năng dán con gà. Trẻ có kỹ năng gấp quần áo gọn gàng, ngay ngắn.
- Trẻ thích sản phẩm của mình, thích quan sát, gấp quần áo, chơi vui vẻ đoàn kết.

**II/. Chuẩn bị:**

- Tranh mẫu của cô, vở thủ công, giấy màu, hồ dán, khăn lau tay, giá treo sản phẩm.

- Đồ chơi con rông.
- Quần áo của trẻ

### III/.Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1.Hoạt động học:</b></p> <p><b>Tạo hình: Cắt dán con gà</b></p> <p><b>*/. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</b></p> <p>- Cho cả lớp hát và trò chuyện về một số con vật nuôi trong gia đình.</p> <p><b>*/. Hoạt động 2:</b> Cô giới thiệu bài và cho trẻ quan sát, nhận xét tranh mẫu:</p> <p>- Tranh cắt dán con vật gì? Có đặc điểm gì? Có những bộ phận nào?....</p> <p>- Cô hỏi trẻ cách cầm kéo, cắt giấy theo đường thẳng, cách gấp và dán ntn để được con gà?</p> <p>* Cô làm mẫu: cho trẻ quan sát và hướng dẫn cho trẻ xem, phân tích cách cắt, gấp, cách xếp bộ cục con gà, cách phết hồ dán,...</p> <p><b>*/. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện.</b></p> <p>+ Cô bao quát nhắc nhở trẻ kỹ năng cắt, gấp, cách xếp bộ cục con gà, cách phết hồ dán,...</p> <p>+ Cô chú ý đến từng nhóm hướng dẫn thêm cho những trẻ chậm và khuyến khích những trẻ làm tốt</p> <p>+ Cô khuyến khích trẻ tạo thêm chi tiết cho con gà và tô nền BT đẹp.</p> <p><b>*/. Hoạt động 4:</b> Trưng bày sản phẩm;</p> <p>- Cho trẻ treo bài lên giá.</p> <p>- Cô cho trẻ nhận xét</p> <p>- Cô nhận xét</p> <p><b>*/. Hoạt động 5. Kết thúc:</b></p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ</p> <p><b>2. Chơi ngoài trời:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: Quan sát đồ chơi con rông.</b></p> <p>- Cô cùng trẻ ra sân, vừa đi vừa hát bài: "Phi ngựa". Đến chỗ có đồ chơi con rông cô cho trẻ dừng lại quan sát và hỏi trẻ:</p> <p>- Đây là đồ chơi gì? Để ở đâu?</p> <p>- Các con thấy đồ chơi con rông như thế nào?</p> <p>- Đồ chơi con rông có đặc điểm gì?</p> <p>- Ai có nhận xét? Làm bằng chất liệu gì?</p> <p>- Đồ chơi con rông dùng để làm gì? Chơi như thế nào?</p> <p>→<b>Cô giáo dục trẻ chơi nhẹ nhàng, không chen lấn xô đẩy nhau và bảo vệ đồ chơi ...</b></p> <p><b>*/. Hoạt động 2: TC: Kéo co</b></p>	<p>Trẻ hát và trò chuyện</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời cô</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ đem sản phẩm lên trưng bày</p> <p>Nghe cô</p> <p>Hát, đi cùng cô</p> <p>Quan sát, trả lời cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Nghe cô nói</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</li> <li><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</li> <li><b>3.Chơi, hoạt động theo ý thích:</b></li> <li><b>*/ Hoạt động 1: Trò chơi: Dung dăng dung dẻ.</b></li> <li>- Cô giới thiệu, phổ biến trò chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</li> <li><b>*/ Hoạt động 2: Tập gấp quần áo</b></li> <li>- Cô đưa 1 chiếc hộp cho trẻ sờ xem bên trong có gì?</li> <li>- Đây là quần áo của bố mẹ hay của các con?</li> <li>- Ở nhà ai thường gấp quần áo cho các con?</li> <li>- Tại sao chúng mình lớn rồi lại không tự gấp quần áo nhỉ?</li> <li>- Hôm nay cô sẽ dạy lớp mình gấp quần áo nhé. Cô làm mẫu cho trẻ xem cách gấp quần áo (2-3 lần).</li> <li>- Cô gọi 1 bạn nhanh nhẹn lên làm thử, cô và các bạn nhận xét.</li> <li>- Cô cho trẻ thực hành, cô quan sát và động viên trẻ.</li> <li>- Cô nhận xét trẻ.</li> <li><b>→ Giáo dục trẻ có ý thức gọn gàng ngăn nắp và giúp bố mẹ việc làm vừa sức</b></li> <li><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự chọn</b></li> <li>Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</li> <li><b>*Nêu gương cuối ngày</b></li> </ul>	<p>Trẻ nghe Trẻ chơi Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ kiểm tra hộp</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát cô làm</p> <p>Trẻ làm Trẻ thực hiện</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

.....

.....

\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ 6 ngày 27 tháng 12 năm 2024**

**I/.Mục đích:**

- Trẻ biết tên, nội dung bài thơ, biết đọc bài thơ cùng cô. Biết nhúng bàn tay vào màu nước sau đó in bàn tay xuống nền gạch. Biết lau dọn tủ để đồ dùng, đồ chơi cùng cô và nhận xét việc làm đúng, sai.
- Trẻ có kỹ năng nghe và đọc bài thơ cùng cô rõ ràng, mạch lạc. Có kỹ năng nói được khi in bàn tay có thể sáng tạo thành những hình gì. Phát triển kỹ năng sống cho trẻ, kỹ năng tự nhận xét bản thân, bạn.
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động. Thích quan sát cây. Có ý thức vệ sinh sạch sẽ. Chăm ngoan, chăm học thích được cô khen.

**II/.Chuẩn bị :**

- Tranh thơ
- Màu nước.
- Dẻ lau, chậu nước, bé ngoan...

### III/.Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1.Hoạt động học: Thơ: Mèo con đi học</b></p> <p><b>*/. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức gây hứng thú:</b></p> <p>- Cô bắt chước tiếng mèo kêu, cho trẻ đoán Các con rất giỏi! Các con vừa đoán đó là tiếng mèo kêu đấy!</p> <p>Các con ạ! Có một chú mèo vì lười không muốn đi học lên đã nói dối là cái đuôi của chú bị ốm, thế rồi chú cừu đã có cách làm cho chú mèo không dám giả vờ ốm nữa đấy! các con hãy lắng nghe cô đọc bài thơ “mèo con đi học” nhé!</p> <p><b>*/. Hoạt động 2: Nội dung:</b></p> <p><i>Cô đọc thơ :</i></p> <p>Cô đọc cho trẻ nghe bài thơ lần 1.          Cô đọc lần 2 kèm tranh minh họa</p> <p><i>Đàm thoại với trẻ về nội dung bài thơ:</i></p> <p>- Cô đọc cho cả lớp nghe bài thơ gì?          - Bài thơ có những ai?          - Mèo con buồn bực vì điều gì?          - Bèu kiếm có thể nào?          - Cừu mới thế nào? Cừu nói gì với mèo?          - Sau khi nghe cừu nói mèo con có sợ không?          - Mèo nói thế nào?</p> <p><b>→Cô giáo dục trẻ phải đi học để bố mẹ đi làm...và không được nói dối ...</b></p> <p><b>*/. Hoạt động 3: Đọc thơ :</b></p> <p>Cô cho trẻ đọc bài thơ theo lớp.          Chia tổ nhóm, cá nhân đọc thơ. (Cô sửa sai, sửa ngọng cho trẻ).</p> <p><b>*/.Hoạt động 4: Kết thúc:</b> Cô nhận xét, khen trẻ.</p> <p><b>2.Hoạt động ngoài trời:</b></p> <p><b>*/.Hoạt động 1: In hình bàn tay</b></p> <p>- Các con nhìn xem cô có gì đây? (màu)          - Cô nhúng bàn tay vào màu nước sau đó cô in bàn tay xuống nền gạch.          - Các con cùng nhìn xem bàn tay này có mấy ngón?          - Các con thấy cô in được nhiều bàn tay chưa?          - Theo các con từ bàn tay này chúng mình có thể sáng tạo thành những hình gì?...          - Khi chơi xong các con cần phải làm gì? Có mấy bước rửa tay?</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ tìm</p> <p>Trẻ về chỗ</p> <p>Trẻ xếp</p> <p>Trẻ đếm</p> <p>Trẻ đặt thẻ số</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ đếm</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Màu ạ</p> <p>Quan sát cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trả lời cô</p>



<p>- Cô cho trẻ thực hiện.</p> <p>- Cô đi quan sát, giúp đỡ khi trẻ gặp khó khăn. Gợi ý trẻ có thể in thành cây, khuôn mặt ... theo trí tưởng tượng của trẻ.</p> <p>- Cô nhận xét động viên trẻ.</p> <p>→ <b>Giáo dục trẻ chăm sóc đôi tay sạch sẽ</b></p> <p><b>*/.Hoạt động 2: TC: Chó sói xấu tính.</b></p> <p>- Cô nói tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi.</p> <p><b>*/.Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p><b>3. Chơi, hoạt động theo ý thích:</b></p> <p><b>* T/C: Nu na nu nống</b></p> <p><b>a. Lao động vệ sinh.</b></p> <p>- Cho trẻ lao động vệ sinh lau đồ chơi, tủ đồ chơi cùng cô( giá ca cốc, khăn mặt, tủ đồ chơi góc phân vai.</p> <p><b>b. Nêu gương cuối ngày.</b></p> <p><b>* Nêu gương cuối tuần.</b></p> <p><b>HĐ1 :</b> Gây hứng thú.</p> <p><b>HĐ2 :</b> Nhận xét và phát phiếu bé ngoan.</p> <p>Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 các con sẽ được nhận gì ?</p> <p>- Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ</p> <p>* Cô giáo dục trẻ ngoan ngoãn, chăm chỉ, vui chơi đoàn kết với bạn.</p> <p>+ <b>LHVN:</b> Cô cùng trẻ hát các bài hát trong chủ đề, khuyến khích trẻ xung phong lên hát.</p> <p><b>* Chơi tự chọn.</b></p> <p>Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Nghe cô</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lao động</p> <p>Trẻ bên cô</p> <p>Thứ 6, phiếu BN</p> <p>Trẻ nhận phiếu BN</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

.....

.....

\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

## **Ý KIẾN NHẬN XÉT CỦA BAN GIÁM HIỆU**

\* Ưu điểm:

- Bài soạn đúng nội dung chương trình quy định.
- Xây dựng tiết học phù hợp với độ tuổi.
- Tiết học lồng ghép các hoạt động phù hợp.

*Tân Tiến, Ngày 20 tháng 12 năm 2024.*

**Phó hiệu trưởng.**

**Nguyễn Thị Thuận**

**Kế hoạch tuần 2**  
**Những con vật sống dưới nước**  
**Thời gian: 1 tuần (Từ ngày 30/12 đến ngày 3/1/2025)**

**I/.Mục đích yêu cầu :**

**1/.Kiến thức :**

- Trẻ biết tên gọi và một số đặc điểm nổi bật của một số con vật sống dưới nước (cá,tôm,...).biết ích lợi của chúng đối với đời sống con người (làm thức ăn, làm cảnh...).
- Trẻ biết tập các động tác thể dục cùng cô.
- Biết nhận vai chơi, phối hợp cùng bạn khi chơi ở các góc.
- Trẻ biết khi mình ngoan làm được nhiều việc tốt giúp đỡ cô giáo, bạn bè và mọi người xung quanh thì được nhận cờ và bé ngoan.

**2/.Kỹ năng :**

- Trẻ diễn đạt câu ngắn gọn, mạch lạc, đủ ý về tên gọi, đặc điểm, lợi ích của các con vật sống dưới nước.
- Trẻ tập nhip nhàng đúng các động tác thể dục cùng cô.
- Nhận vai chơi và thể hiện vai chơi của mình (góc phân vai. Kỹ năng xây bể cá, ao thả cá (góc xây dựng). Tập cầm bút tô màu, vẽ, nặn, tạo ra một số sản phẩm đơn giản... Xem tranh ảnh về các con vật sống dưới nước (góc học tập). Hát đúng nhạc, đúng lời... đọc đúng nhip điệu các bài thơ (góc nghệ thuật), quan sát, tập chăm cây, chơi với cát, nước...( góc thiên nhiên).
- Tập nhận xét mình và bạn trong lớp.

**3/.Thái độ :**

- Trẻ mạnh dạn trò chuyện cùng cô và bạn về các con vật sống dưới nước. Yêu quý các con vật sống dưới nước.
- Tích cực tham gia vận động cùng cô
- Chơi vui vẻ cùng bạn và thích nhập vai chơi trẻ thích, mạnh dạn tự tin.
- Ngoan ngoãn, lễ phép nghe lớp cô giáo

**II/.Chuẩn bị :**

- Tranh ảnh về một số con vật sống dưới nước: Tôm, cua, cá, mực, trai, ốc...
- Xắc xô, nhạc, sân tập sạch sẽ...
- Đồ dùng đồ chơi trong các góc:
  - + Góc phân vai: Cửa hàng bán hải sản tươi, sống.
  - + Góc xây dựng: Hàng rào, khối gỗ, cây cối, bộ xếp hình, thảm cỏ, bàn ghế... các loại hình học, que tính, hột hạt.
  - + Góc học tập: vở, bút, đất nặn, kéo, giấy màu, keo, thẻ chữ cái.
  - + Góc nghệ thuật: Xắc xô, nhạc cụ, quạt, mũ múa, đàn, một số bài hát về gia đình...
  - + Góc thiên nhiên: Cây xanh, bình tưới cây, dụng cụ chăm sóc cây, cát, sỏi...

- Bảng bé ngoan, cờ.

**III/.Tổ chức hoạt động :**

<b>Thứ</b> <b>Hoạt</b> <b>động</b>	<b>Thứ 2</b>	<b>Thứ 3</b>	<b>Thứ 4</b>	<b>Thứ 5</b>	<b>Thứ 6</b>
<b>Đón trẻ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ.</li> <li>- Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ...</li> <li>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.</li> </ul>				
<b>Trò chuyện, điểm danh</b>	<p>* Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên gọi một số con vật sống dưới nước.</li> <li>- Nơi ở, môi trường sống con vật sống dưới nước.</li> <li>- Lợi ích từ các con vật, các món ăn được chế biến từ con vật sống dưới nước.</li> <li>- Con sẽ làm gì để bảo vệ môi trường sống cho các con vật sống dưới nước.</li> </ul>				
<b>Thể dục sáng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nghe hát bài "Quốc ca" vào sáng thứ hai.</li> <li>- Cho trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. <b><i>Giáo dục trẻ: Học tập theo gương của Bác Hồ, luôn chăm ngoan học giỏi, sống hòa thuận đoàn kết, chia sẻ, yêu nước, yêu người và trở thành công dân tốt trong tương lai</i></b></li> <li>*/. <b>Khởi động:</b> Cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi.</li> <li>*/. <b>Trọng động :</b> BTPTC (Tập theo nhạc bài hát “Chú ếch con”1– 4 )</li> <li>- Động tác 1: Hô hấp Cô cùng trẻ cùng làm gà gáy “ò ó o”</li> <li>- Động tác 2: Tay: 2 tay đưa sang ngang – đưa lên cao.</li> <li>- Động tác 3 : Lưng - Bụng: Đứng nghiêng người sang bên.</li> <li>- Động tác 4: Chân: Đứng khụy gối.</li> <li>- Động tác 5: Bật tại chỗ.</li> <li>*/.<b>Hồi tĩnh:</b> Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân tập.</li> </ul>				
<b>Hoạt động học</b>	<b>Thể dục:</b> - Bò trong đường dích dắc -T/CVĐ : Bắt bướm.	<b>Thơ:</b> - Rong và cá.	<b>Tạo hình:</b> Vẽ con cá.	<b>KPKH:</b> Con cá - con cua	<b>Âm nhạc:</b> - DH: Cá vàng bơi. - NH: Bắc kim thang - TC: Xem tranh ảnh đoán tên bài hát.
<b>Chơi ngoài trời</b>	- T/c: Trồi nắng trời mưa. - Chơi với giấy.	- T/c: Chó sói xấu tính - Thổi bong bóng với dầu rửa bát.	- T/c: Kéo co. - Nhật lá cây trên sân trường.	- T/c: Mèo và chim sẻ. - Trái nghiệm	- T/c: Bóng tròn to - Hoạt động khu thư viện

				chăm sóc vườn rau	
<b>*/. Chơi tự do:</b>					
<b>Chơi hoạt động ở các góc.</b>	<p><b>*/. Trò chuyện:</b> Cho trẻ nghe bài hát “Gà trống, mèo con và cún con”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà con nuôi những con vật gì?</li> <li>- Con vật đó có đặc điểm gì?</li> <li>- Chúng có tác dụng gì?</li> <li>- Nuôi chúng như thế nào?</li> </ul> <p>Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các con hãy xây cho chúng những trang trại nhé.</p> <p>Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại. Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách?</p> <p>Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi.</p> <p>bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập.</p> <p><b>*/. Trẻ vào góc chơi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc phân vai: Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm, nấu ăn...</li> <li>- Góc học tập: Tô màu, vẽ nặn, xem tranh truyện, tranh ảnh về con vật....</li> <li>- Góc xây dựng: Xây các trang trại,....</li> <li>- Góc nghệ thuật: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật...</li> <li>- Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát, nước...</li> </ul> <p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p><b>*/. Cuối cùng:</b> Cho trẻ cất đồ chơi</p>				
<b>Chơi, hoạt động theo ý thích.</b>	- T/c: Tập tầm vông. - Rèn kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định.	- T/c: Dung dăng dung dẻ - Bảo vệ môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu	- T/c: Chi Chi Chành chành - HĐ trên phòng nhạc: Vận động minh họa bài hát cá vàng bơi	- T/c : Kéo cưa lừa sẻ - Kỹ năng không tranh giạt đồ của bạn.	- Lao động vệ sinh. - Nêu gương cuối tuần.
<b>*/. Chơi tự chọn:</b>					
<b>Chơi, hoạt động</b>	<p><b>* Nêu gương cuối ngày.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát: Hoa bé ngoan.</li> <li>- Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt?</li> </ul>				

<b>nêu gương</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô khen trẻ và tặng cờ cho những trẻ xuất sắc.</li> <li>- Bên cạnh những bạn đã làm được việc tốt còn có bạn chưa làm được việc tốt. Ai phát hiện ra?</li> <li>- Cho trẻ tự nhận việc mình làm chưa tốt.</li> <li>- Cô tặng cờ cho những bạn chưa được nhận cờ.</li> <li>- Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích.</li> </ul>
<b>Vệ sinh, trả trẻ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô vệ sinh cho trẻ.</li> <li>- Dẫn dò, nhắc nhở trẻ công việc của ngày hôm sau.</li> <li>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình ở lớp của trẻ.</li> </ul> <p><i>Nhắc nhở trẻ chấp hành luật lệ an toàn giao thông khi tham gia giao thông</i></p>

**Kế hoạch ngày**  
**Thứ 2 ngày 30 tháng 12 năm 2024**

**I/.Mục đích:**

- Trẻ biết cách bò trong đường đích dắc. Trẻ biết chơi với giấy, biết 1 số trò chơi với giấy: xé giấy, dán giấy, vo giấy. Trẻ biết phân loại rác và biết vứt rác đúng nơi quy định.
- Rèn kỹ năng khéo léo cho trẻ khi bò trong đường đích dắc. Phát triển cơ tay, óc sáng tạo cho trẻ khi chơi với giấy Rèn cho trẻ có kỹ năng phân loại rác.
- Giáo dục trẻ chăm chỉ tập luyện thể dục thể thao để có một cơ thể khỏe mạnh, dẻo dai.

**II/.Chuẩn bị:**

- Sân tập sạch sẽ, đường đích dắc, bướm có cán dây dài.
- Giấy báo các loại.
- Thùng rác và 1 số hình ảnh.

**III/.Cách tiến hành:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1.Hoạt động học: <i>Thể dục: Bò trong đường đích dắc</i></b> */. <b>Hoạt động 1: Khởi động:</b> Cô cho trẻ đi chạy các kiểu đi.</p> <p>*/. <b>Hoạt động 2: Trọng động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tay: Tay: 2 tay đưa sang ngang – đưa lên cao ( Tập 3 lần x 4 nhịp )</li> <li>- Lưng - Bụng: Đứng nghiêng người sang bên. ( Tập 2 lần x 4 nhịp )</li> <li>- Chân: Đứng khụy gối. ( Tập 2 lần x 4 nhịp )</li> <li>- Bật: Bật tại chỗ. ( Tập 2 lần x 4 nhịp )</li> </ul> <p><b>*VĐCB: Bò trong đường đích dắc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô làm mẫu lần 1: không phân tích.</li> <li>- Cô làm mẫu lần 2: Quỳ xuống trước vạch xuất phát, hai tay đặt phía trước. Khi có hiệu lệnh cô bò trong đường đích dắc. Chú ý phối hợp nhịp nhàng</li> </ul>	<p>Trẻ khởi động</p> <p>Tập cùng cô</p> <p>Xem cô làm mẫu</p>

<p>căng chân và 2 bàn tay, bò vòng theo chỗ gấp khúc, không bò chệch ra ngoài.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô mời 1-2 trẻ lên làm thử. (nếu trẻ chưa thực hiện được cô làm mẫu lại lần nữa)</li> <li>- Cô cho cả lớp lần lượt thực hiện. Cô quan sát và động viên trẻ thực hiện tốt. Cô sửa sai cho trẻ.</li> <li>- Cho trẻ thi đua theo tổ, nhóm.</li> </ul> <p>=&gt;Cô chú ý sửa sai và động viên trẻ ...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỏi lại trẻ tên vận động</li> </ul> <p>=&gt; Giáo dục trẻ thường xuyên luyện tập thể dục để ...</p> <p><b>+ Trò chơi: Bắt bướm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói luật chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2 – 3 lần.</li> </ul> <p><b>*/. Hoạt động 3: Hồi tĩnh:</b> Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập.</p> <p><b>2.Chơi ngoài trời:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: TC: Trời nắng trời mưa.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</li> </ul> <p><b>*/. Hoạt động 2: Chơi với giấy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trải nghiệm: Bé chơi với giấy báo</li> <li>- Giới thiệu với trẻ về giấy báo.</li> <li>- Các con nhìn xem cô có gì?</li> <li>- Tờ báo này có đặc điểm gì?(Có hình, Nhiều chữ)</li> <li>- Với những tờ giấy báo này con sẽ chơi như thế nào?</li> <li>- Cô gợi ý trẻ chơi xé giấy, vo giấy, dán giấy, làm bông hoa, con vật,...theo ý thích.</li> <li>- Cô cho trẻ về nhóm chơi theo ý thích. Cô quan sát và theo dõi trẻ chơi.</li> <li>- Cô nhận xét sau khi trẻ chơi xong và giáo dục trẻ. Trẻ biết giữ vệ sinh môi trường</li> </ul> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> - Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p><b>3.Chơi, hoạt động theo ý thích:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: Trò chơi: Tập tầm vông</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu, phổ biến trò chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</li> </ul> <p><b>*/ Hoạt động 2: Rèn kĩ năng bỏ rác đúng nơi quy định.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ xem 1 số hình ảnh các bạn nhỏ vứt rác bừa bãi. Trò chuyện cùng trẻ.</li> <li>- Nói cho trẻ cách vứt rác:</li> </ul> <p><b>Bước 1:</b> Trẻ xác định vị trí thùng rác.</p>	<p>Xem bạn làm</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Nghe cô</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Trẻ về nhóm chơi</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ xem tranh và trả lời cô</p> <p>Trẻ nghe</p>
---	---

<p><b>Bước 2:</b> Khi sử dụng đồ ăn, đồ uống... còn vỏ trẻ cầm bằng hai tay (với những loại rác to và nặng) đi nhẹ nhàng đến thùng rác.</p> <p><b>Bước 3:</b> Dùng chân dẫm vào nút bật nắp thùng rác.</p> <p><b>Bước 4:</b> Bỏ rác vào thùng và dời chân khỏi nút bấm để đóng nắp lại.</p> <p><b>Bước 5:</b> Rửa tay bằng xà phòng cho sạch.</p> <p>- Cho trẻ thực hành.</p> <p>- <b>Giáo dục trẻ: Vứt rác đúng nơi quy định để giữ cho môi trường sống luôn sạch sẽ và đảm bảo vệ sinh</b></p> <p>*/. <b>Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p> <p>*<b>Nêu gương cuối ngày</b></p>	<p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ thực hành</p> <p>Nghe cô</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

.....

.....

\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ 3 ngày 31 tháng 12 năm 2024**

**I/.Mục đích:**

- Trẻ biết tên bài thơ, tác giả, hiểu nội dung bài thơ, biết đọc thơ cùng cô. Trẻ biết pha và làm thí nghiệm bong bóng. Trẻ biết bảo vệ môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Trẻ có kỹ năng nghe và đọc bài thơ cùng cô rõ ràng, mạch lạc. Rèn trẻ kỹ năng làm thí nghiệm và thổi bong bóng. Rèn trẻ kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Trẻ thích đọc thơ cùng cô. Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô và các bạn. Ngoan ngoãn vâng lời cô giáo, chơi vui vẻ đoàn kết.

**II/.Chuẩn bị:**

- Tranh thơ “rong và cá”

- Dầu rửa bát, đường, ống mút, cọng rom...

- Vi deo các hành động ảnh hưởng đến môi trường.

**III/. Cách tiến hành:**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1.Hoạt động học: Thơ: Rong và cá</b></p> <p>*/. <b>Hoạt động 1: Gây hứng thú:</b></p> <p>- Cô cho trẻ hát bài: “cá vàng bơi”</p> <p>*/. <b>Hoạt động 2: Cô đọc thơ:</b></p> <p>+ Cô đọc bài thơ lần 1, hỏi trẻ:</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ nghe</p>



<p>- Cô đọc cho cả lớp nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác? + Cô đọc lần 2 kèm tranh minh họa.</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ chú ý</p>
<p><b>*/. Hoạt động 3: Đàm thoại:</b> - Cô đọc cho cả lớp nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác? Bài thơ nói về ai? Cô rong xanh làm sao? ở đâu? Nhẹ nhàng làm sao? Tiếp theo là những con gì? Đuôi màu gì? Múa quanh ai? Trông giống ai? Cô giáo dạy trẻ bảo vệ môi trường ...</p>	<p>Trẻ trả lời  Trẻ nghe</p>
<p><b>*/. Hoạt động 4: Trẻ đọc thơ :</b> - Cô cho trẻ đọc bài thơ theo lớp. - Chia tổ nhóm, cá nhân đọc thơ. (cô sửa sai, sửa ngọng cho trẻ).</p>	<p>Đọc thơ cùng cô Trẻ đọc</p>
<p><b>*/.Hoạt động 5: Kết thúc:</b> Cô nhận xét, khen trẻ.</p>	<p>Trẻ nghe</p>
<p><b>2.Chơi ngoài trời:</b></p>	
<p><b>*/ Hoạt động 1: TC : Chó sói xấu tính.</b></p>	
<p>- Cô giới thiệu trò chơi cách chơi. - Cô cho trẻ chơi trò chơi</p>	<p>Trẻ chơi trò chơi</p>
<p><b>*/. Hoạt động 2: Thổi bong bóng với dầu rửa bát</b></p>	
<p>- Cô nói: Hôm nay cô cùng các con sẽ làm xiếc ảo thuật với dầu rửa bát nhé</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p>
<p>Cô làm mẫu:</p>	
<p>+ Cô pha dầu rửa bát ra một cái lọ đựng. Không nên pha quá đặc hoặc quá loãng. Cho thêm hai thìa đường để bong bóng có độ kết dính và lâu bị vỡ</p>	<p>Chú ý quan sát</p>
<p>+ Sau đó cô sử dụng ống hút chấm vào dung dịch vừa pha và thổi sẽ thấy những quả bong bóng tròn xuất hiện</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ thực hiện</p>
<p>- Cho trẻ thực hiện theo nhóm (cô đến bên trẻ hướng dẫn khi cần thiết) và cho trẻ chơi thổi bong bóng</p>	
<p>- Hỏi trẻ về cảm xúc khi vừa được làm xiếc ảo thuật</p>	
<p>- -&gt;<b>Cô giáo dạy trẻ không được hút vào mồm và thổi vào mắt</b></p>	<p>Chú ý nghe Trẻ chơi</p>
<p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> - Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>	
<p><b>3.Chơi, hoạt động theo ý thích:</b></p>	<p>Trẻ chơi</p>
<p><b>*/ Hoạt động 1: Trò chơi: Dung dăng dung dẻ.</b></p>	
<p>- Cô phổ biến trò chơi. Cô cho trẻ chơi trò chơi</p>	
<p><b>*/ Hoạt động 2: Bảo vệ môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu</b></p>	
<p>+ Cô cho trẻ xem vi deo các hành động ảnh hưởng đến môi trường và trò chuyện cùng trẻ</p>	<p>Quan sát</p>

<p>+ Rừng xanh bị phá còn gây ra những ảnh hưởng gì nữa?</p>	<p>Trả lời cô</p>
<p>+ Bé cần làm gì khi trời mưa dông, sấm, sét? (Lồng ghép dạy cách ứng phó với biến đổi khí hậu cho trẻ)</p>	
<p>+ Mưa nhiều còn gây nên hiện tượng gì?</p>	
<p>+ Lũ lụt ảnh hưởng như thế nào đối với cuộc sống của chúng ta?</p>	<p>Trả lời cô</p>
<p>+ Môi trường bị ô nhiễm còn do những nguyên nhân nào nữa?</p>	
<p>+ Môi trường bị ô nhiễm gây nên những tác hại gì cho cuộc sống muôn loài? ( bệnh tật nhiều gây tử vong và để lại nhiều di chứng, gây thiệt hại về kinh tế, tinh thần và nhiều loài có nguy cơ tuyệt chủng...)</p>	<p>Trả lời cô</p>
<p>+ Chúng ta cần làm gì để bảo vệ môi trường?</p>	
<p>+ Các con làm gì để góp phần bảo vệ môi trường?</p>	<p>Chú ý nghe</p>
<p><b>→ Giáo dục trẻ: Giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ, giữ gìn vệ sinh trường lớp, bảo vệ chăm sóc cây trồng- vật nuôi, tiết kiệm nước...</b></p>	
<p>Để góp phần bảo vệ môi trường thì ngay từ bây giờ cô con mình cùng “gieo hạt” để có nhiều cây xanh làm cho không khí trong lành...(Cô cùng trẻ chơi trò chơi “gieo hạt”</p>	<p>Trẻ thực hành</p>
<p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p>	<p>Trẻ chơi</p>
<p><b>*Nêu gương cuối ngày</b></p>	

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

.....

.....

\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ 4 ngày 1 tháng 1 năm 2025**

**I/.Mục đích:**

- Trẻ biết đặc điểm, hình dạng của con cá, biết cá là động vật sống dưới nước.Trẻ biết cùng cô nhặt lá rụng bỏ vào thùng rác để giữ gìn vệ sinh trên sân trường. Trẻ biết vận động minh họa cùng cô theo giai điệu bài hát.
- Trẻ có kỹ năng cầm bút, vẽ các nét cong, xiên và bố trí sắp đặt các bộ phận phù hợp (vây đuôi, vây lưng, vây bụng, mắt) Trẻ sử dụng các nguyên liệu như: các loại lá cây, băng dính, kéo, keo dán để làm con cá. Hình thành cho trẻ ý thức tốt bảo vệ môi trường. rèn trẻ kỹ năng mạnh dạn tự tin và sự mềm dẻo của đôi bàn tay.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô và các bạn. Chơi vui vẻ đoàn kết. Giáo dục trẻ yêu thích mùa, mạnh dạn tự tin.

## II/.Chuẩn bị:

- Tranh mẫu của cô, vở tạo hình, sáp màu. Lá cây các loại lá cây, băng dính, kéo, keo dán
- Sân trường.
- Phòng nhạc, nhạc bài hát.

## III/.Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1.Hoạt động học: Tạo hình: Tạo hình con cá bằng lá cây theo hướng “Steam”</b></p> <p><b>. Gắn kết</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chào mừng các bé đến với chương trình “Bé khéo tay” ngày hôm nay!</li><li>- Cô cùng trẻ hát và vận động theo giai điệu bài hát “Cá vàng bơi”</li><li>- Bạn nào biết gì về những con cá này?</li><li>- Con cá sống ở đâu?</li><li>- Chúng ta phải làm gì để bảo vệ môi trường sống của cá?</li><li>- Đến với chương trình “Bé khéo tay” ngày hôm nay cô sẽ giúp các con tự tay làm con cá thật là đẹp nhé!</li></ul> <p><b>2. Khám phá + giải thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Buổi chơi ngoài trời hôm trước, cô và chúng mình đã nhặt được rất nhiều lá cây ở sân trường, từ những chiếc lá đó cô đã tạo hình được những bức tranh rất đẹp, cô mời các con cùng quan sát, khám phá các bức tranh của cô nhé!</li></ul> <p><b>* Tranh 1: Tạo hình 1 con Cá làm bằng lá Đu Đủ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đây là bức tranh gì?</li><li>- Bạn nào giỏi có nhận xét gì về bức tranh cho cô và các bạn cùng biết nào?</li><li>+ Con sờ bức tranh cô như thế nào?</li><li>+ Bức tranh chất liệu gì?</li><li>+ Màu sắc như thế nào?</li><li>+ Số lượng con cá và cách tạo hình con cá: đầu, thân, đuôi, mắt...</li></ul> <p>=&gt; Cô đã dùng lá đu đủ để làm thân con cá, lá đu đủ làm vây và đuôi con cá, rồi dán mắt, sau đó trang trí rong rêu cho bức tranh thêm đẹp hơn.</p> <p><b>* Tranh 2: Tạo hình 2 con Cá làm bằng lá Măng Cụt, lá Mít.</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Bạn nào giỏi có nhận xét gì về bức tranh cho cô và các bạn cùng biết nào?</li></ul>	<p>Trẻ hát và trò chuyện</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Trẻ nhận xét</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lên cô</p> <p>Trẻ nghe</p>

<p>+ Bức tranh chất liệu gì?  + Màu sắc như thế nào?  + Có mấy con cá và cách tạo hình con cá như thế nào?  =&gt; Bức tranh này cô đã dùng lá măng cụt, lá mít tạo hình con cá, lá to cô làm thân, lá bé hơn cô làm đuôi và vây cá, rồi dán thêm mắt cho con cá, để bức tranh thêm đẹp hơn, cô dán những lá nhỏ phía dưới tạo rong rêu!</p> <p><b>* Tranh 3: Tạo hình 3 con Cá bằng lá bưởi, lá dâm bụt, lá dâu tây...</b></p> <p>- Bức tranh này như thế nào?  + Một bạn lên sờ bức tranh  + Làm bằng chất liệu gì?  + Màu sắc như thế nào?  + Số lượng mấy con cá  + Cách làm con cá như thế nào?  =&gt; Bức tranh thứ 3 có các con cá với nhiều màu sắc khác nhau, để tạo hình con cá, cô lấy những lá to, dài làm thân con cá, lá nhỏ cô làm đuôi, vây con cá, cô chú ý sắp xếp bố cục bức tranh cân đối, hài hòa. Ngoài ra cô trang trí thêm rong, rêu cho bức tranh thêm sinh động.</p> <p>* Mở rộng: Ngoài tạo hình con Cá bằng lá cây, cô còn tạo hình con cá bằng cánh hoa, các loại hạt hạt như hạt ngô, hạt đỗ...</p> <p><b>* Giáo dục: Mỗi bạn đều làm được những bức tranh con cá bằng lá cây rất đẹp, chúng mình cùng giữ gìn những bức tranh để trang trí lớp thật đẹp nhé!</b></p> <p>- Con sẽ làm con cá như thế nào?  - Con làm mấy con?  =&gt; Cô đã chuẩn bị rất nhiều loại lá cây với các hình dạng, kích thước, màu sắc khác nhau. Các con hãy lựa chọn lá cây con thích, sau đó tạo hình con cá rồi dán vào bức tranh sao cho bố cục hợp lý, hài hòa, nếu còn thời gian có thể dán, vẽ thêm rong rêu, tô màu cho bức tranh thêm sinh động</p> <p>- Khi sử dụng kéo phải cẩn thận, để các đồ dùng đúng quy định. Những lá vụn các con phải để vào rổ gọn gàng nhé.</p> <p><b>3. Thiết kế</b></p>	<p>Chú ý quan sát</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Chú ý nghe</p>
<p>- Bức tranh này như thế nào?  + Một bạn lên sờ bức tranh  + Làm bằng chất liệu gì?  + Màu sắc như thế nào?  + Số lượng mấy con cá  + Cách làm con cá như thế nào?  =&gt; Bức tranh thứ 3 có các con cá với nhiều màu sắc khác nhau, để tạo hình con cá, cô lấy những lá to, dài làm thân con cá, lá nhỏ cô làm đuôi, vây con cá, cô chú ý sắp xếp bố cục bức tranh cân đối, hài hòa. Ngoài ra cô trang trí thêm rong, rêu cho bức tranh thêm sinh động.</p> <p>* Mở rộng: Ngoài tạo hình con Cá bằng lá cây, cô còn tạo hình con cá bằng cánh hoa, các loại hạt hạt như hạt ngô, hạt đỗ...</p> <p><b>* Giáo dục: Mỗi bạn đều làm được những bức tranh con cá bằng lá cây rất đẹp, chúng mình cùng giữ gìn những bức tranh để trang trí lớp thật đẹp nhé!</b></p> <p>- Con sẽ làm con cá như thế nào?  - Con làm mấy con?  =&gt; Cô đã chuẩn bị rất nhiều loại lá cây với các hình dạng, kích thước, màu sắc khác nhau. Các con hãy lựa chọn lá cây con thích, sau đó tạo hình con cá rồi dán vào bức tranh sao cho bố cục hợp lý, hài hòa, nếu còn thời gian có thể dán, vẽ thêm rong rêu, tô màu cho bức tranh thêm sinh động</p> <p>- Khi sử dụng kéo phải cẩn thận, để các đồ dùng đúng quy định. Những lá vụn các con phải để vào rổ gọn gàng nhé.</p> <p><b>3. Thiết kế</b></p>	<p>Chú ý quan sát</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Chú ý nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ về tổ thực hiện.</li> <li>- Trong quá trình trẻ thực hiện, cô quan sát, động viên, gợi ý, khuyến khích trẻ tạo ra sản phẩm đẹp, sáng tạo.</li> <li>- Cô chú ý nhắc trẻ sử dụng các đồ dùng an toàn, sạch sẽ, lấy và cất đồ dùng đúng quy định.</li> </ul>	Trẻ thực hiện.
<p><b>4. Đánh giá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm lên giá tranh, quan sát và nhận xét</li> <li>- Vận động bài hát baby shark</li> <li>- Con thích bức tranh bạn nào nhất? Vì sao con thích?</li> <li>- Cô nhận xét chung, động viên, khuyến khích trẻ.</li> </ul>	Trẻ mang sp lên trưng bày
<p><b>* Kết thúc</b></p>	Trẻ nghe
<p><b>2.Chơi ngoài trời:</b></p>	
<p><b>*/ Hoạt động 1: TC:Kéo co.</b></p>	Trẻ chơi trò chơi
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</li> </ul>	
<p><b>*/. Hoạt động 2: Nhặt lá rụng trên sân trường.</b></p>	Lá rụng ạ!
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con nhìn thấy những gì trên sân trường?</li> </ul>	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con có biết vì sao trên sân trường lại có nhiều lá vàng như vậy không?</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vì bây giờ là mùa thu mùa cây khô lá rụng nên trên sân trường có rất nhiều lá vàng rụng đấy...</li> </ul>	Trả lời cô
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi nhặt lá xong chúng mình để ở đâu?</li> </ul>	Trẻ nhặt
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ nhặt.</li> </ul>	Nghe cô
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giáo dục trẻ ...</li> </ul>	Trẻ nghe
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</li> </ul>	
<p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> - Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>	Trẻ chơi
<p><b>3.Chơi, hoạt động theo ý thích:</b></p>	
<p><b>*/ Hoạt động 1: Trò chơi: Chi Chi Chành chành</b></p>	Trẻ chơi
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu, phổ biến trò chơi.</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</li> </ul>	
<p><b>*/ Hoạt động 2: HĐ Trên phòng âm nhạc</b></p>	
<p><b>Vận động minh họa bài hát cá vàng bơi</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ đến phòng nhạc</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nghe giai điệu bài hát</li> </ul>	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỏi trẻ tên bài hát? Bài hát nói đến điều gì?</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho cả lớp hát lại bài hát</li> </ul>	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô vận động minh họa theo lời bài hát lần 1</li> </ul>	Chú ý quan sát
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lần 2 phân tích kỹ từng động tác</li> </ul>	

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho cả lớp vận động cùng cô 2,3 lần. Kết hợp tổ nhóm cá nhân vận động (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)</li> <li>→ <b>Giáo dục trẻ yêu quý các con vật và tích cực tham gia hoạt động cùng cô</b></li> <li>*/<b>Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</li> <li>*<b>Nêu gương cuối ngày</b></li> </ul>	<p>Trẻ vận động cùng cô</p> <p>Trẻ nghe cô</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

- .....
- .....
- \* KH điều chỉnh bổ sung: .....
- \* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ 5 ngày 2 tháng 1 năm 2025**

**I/.Mục đích:**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của con cá – con cua. Trẻ biết chăm sóc vườn rau. Trẻ hiểu nội dung không tranh, giật đồ của bạn.
- Rèn kỹ năng phát âm, phát triển vốn từ của trẻ, phát triển khả năng quan sát con cá – con cua. Rèn cho trẻ khả năng quan sát và phát triển tư duy cho trẻ. Hình thành cho trẻ kỹ năng nhường nhịn, xin phép khi mượn đồ của bạn..
- Hứng thú trong giờ học, qua đó trẻ yêu quý và bảo vệ các con vật sống dưới nước. Hứng thú quan sát cây. Chơi đoàn kết với bạn.

**II/.Chuẩn bị:**

- Hình ảnh cua và cá, lô tô con vật.
- 3 chậu nước sạch.
- vi deo về hành động tranh dành đồ chơi

**III/.Cách tiến hành:**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1.Hoạt động học: KPKH: Con cá - con cua</b></p> <p>*/<b>Hoạt động 1: Gây hứng thú</b></p> <p>- Cô cùng các con hát bài “cá vàng bơi”</p> <p>*/<b>Hoạt động 2 : Khám phá con cá – con cua</b></p> <p><b>* Quan sát hình ảnh con cá:</b></p> <p>+ Trên tay cô có hình ảnh gì đây? Bạn nào có nhận xét về con cá? ... Cho trẻ đọc phần đầu, phần thân, phần đuôi. Thế con cá sống ở đâu? Cá ăn gì?</p> <p>-&gt;Đây là hình ảnh của con cá, con cá gồm 3 phần, ...</p> <p>+ Cô đổ các con cá bơi bằng gì? Cá bơi bằng đuôi thò bằng mang, cá là động vật sống dưới.</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Con cá vàng</p> <p>Dưới nước</p> <p>Trẻ kể</p>

<p>+ Các con đã được ăn cá bao giờ chưa? Giáo dục:....</p> <p><b>* Quan sát hình ảnh con cua:</b>          Cô đọc câu đố:....Cho trẻ xem hình ảnh con cua. Đây là hình ảnh con gì? Các con có nhận xét gì về con cua? Con cua có những đặc điểm gì? Càng cua dùng để làm gì? Mai cua như thế nào? Con cua ăn gì          =&gt; Cua là con vật sống ở dưới nước cua khác ...</p> <p>+ Các con đã được ăn cua bao giờ chưa? Đó là món nào?          Cô kể cho trẻ nghe 1 số món ăn được chế biến từ cua.          * Giáo dục: ...          *Trò chơi: “ Thi xem ai nhanh”          - Cô phát rõ cho trẻ và nói luật chơi, cách chơi.          Lần 1: Cô nói tên con vật          Lần 2: Cô nói đặc trẻ giờ tranh          - Cho trẻ chơi 2-3 lần  <b>*/. Hoạt động 3: Kết thúc:</b> Cô nhận xét trẻ.  <b>2.Chơi ngoài trời:</b>  <b>*/ Hoạt động 1: TC: Mèo và chim sẻ</b>          - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.          - Cô cho trẻ chơi trò chơi  <b>*/ Hoạt động 2: Trải nghiệm <i>chăm sóc vườn rau.</i></b>          - Cô và trẻ trò chuyện về các loại rau theo hiểu biết của trẻ: Các con biết những loại rau nào? Ở nhà bố mẹ thường nấu cho các con ăn các loại rau gì? Ăn nhiều rau giúp cơ thể chúng mình như thế nào?          - Và trong vườn trường cũng có rất nhiều những loại rau khác nhau, hôm nay cô sẽ giới thiệu cho chúng mình cùng quan sát và chăm sóc nhé!          - Cô và trẻ ra vườn rau: Có những loại rau nào nhỉ các con? Chúng có đặc điểm gì? Màu sắc của chúng như thế nào?          - Cô khái quát lại cho trẻ. Để cho những cây rau này luôn tươi tốt thì theo các con chúng ta cần làm gì?          - Cô và trẻ cùng chăm sóc vườn rau          - Cô chia lớp thành 3 nhóm:          + Nhóm 1: Tưới nước cho cây rau          + Nhóm 2: Nhặt lá vàng, lá rụng, lau lá cây rau          + Nhóm 3: Xới đất, làm tơi xốp đất cho cây rau  <b>- Cô giáo dục trẻ biết <i>chăm sóc, bảo vệ cây rau ...</i></b>          - Cô cho trẻ thu dọn đồ cùng cô.</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ nghe</p> <p>Trẻ nghe cô đọc Con cua Trẻ nhận xét theo ý hiểu Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời Lắng nghe cô</p> <p>Lắng nghe cô</p> <p>Trẻ giờ tranh Trẻ chơi</p> <p>Trẻ nghe Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời Nghe cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ làm và trả lời Trẻ làm theo cô</p> <p>Nghe cô</p> <p>Nghe cô</p>
---	--

<p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> - Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p><b>3. Chơi, hoạt động theo ý thích:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: Trò chơi: Kéo cưa lừa sẻ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu, phổ biến trò chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</li> </ul> <p><b>*/ Hoạt động 2: Kỹ năng không tranh giành đồ của bạn.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ xem 1 video về tình huống các bạn nhỏ tranh đồ chơi của bạn.</li> <li>- Cô hỏi ý kiến của trẻ về tình huống đó.</li> <li>- Cô tạo hình huống đưa đồ chơi cho trẻ</li> <li>- Cô giải thích giúp trẻ hiểu hành động đó không tốt.</li> </ul> <p><b>→ Giáo dục: Các bạn không được tranh giành đồ chơi của bạn. Nếu muốn chơi thì phải xin phép bạn cho chơi cùng. Nếu bạn thích nhường nhịn cho bạn và chơi đồ chơi khác</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p> <p><b>* Nêu gương cuối ngày</b></p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Nghe cô phổ biến Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Chú ý nghe và quan sát</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

.....

.....

\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ 6 ngày 3 tháng 1 năm 2025**

**I/.Mục đích:**

- Trẻ biết tên bài hát, tác giả, nội dung bài hát, biết hát cùng cô. Biết mở sách đúng cách và biết tên các con vật và nội dung truyện. Biết lau dọn tủ để đồ dùng, đồ chơi cùng cô và nhận xét việc làm đúng, sai.
- Trẻ có kỹ năng nghe và hát đúng nhạc, rõ lời bài hát cùng cô. Rèn trẻ kỹ năng mở sách đúng cách. Hình thành tính siêng năng, chăm chỉ, tự nhận xét bản thân và bạn.
- Thích quan sát cây. Chăm ngoan, chăm học thích được cô khen.

**II/.Chuẩn bị:**

- Chỗ ngồi cho trẻ, nhạc bài hát, sắc xô...
- Khu thư viện, sách truyện....
- Dẻ lau, chậu nước, khăn lau tay.
- Phiếu bé ngoan

**III/.Cách tiến hành:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
-------------------------	--------------------------



<p><b>1.Hoạt động học: Âm nhạc:</b>  <b>NDC : Dạy hát: Cá vàng bơi</b>  <b>NDKH : Nghe hát: Bắc kim thang</b>  <b>T/c: Xem tranh ảnh đoán tên bài hát</b></p> <p><b>*/. Hoạt động 1 : Dạy hát:</b>  - Cô trò chuyện, dẫn dắt vào bài.  - Cô hát lần một giới thiệu: Bài hát, tên tác giả.  - Cô hát lần 2 và hỏi trẻ:  + Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài hát gì?  +Do ai sáng tác? Bài hát nói về điều gì?  - Cô cho cả lớp hát cùng cô bài hát.  - Cô chia tổ, nhóm hát. Cô mời cá nhân hát.      Cô quan sát và động viên trẻ hát, cô sửa sai, sửa giọng cho trẻ.</p> <p><b>*/. Hoạt động 2: Nghe hát:</b>  - Cô hát bài hát lần 1, giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.  - Cô hát lần 2, lần 3 kèm động tác minh họa.</p> <p><b>*/. Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc: Xem tranh ảnh đoán tên bài hát.</b>  - Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi.  - Cho trẻ chơi 2- 3 lần</p> <p><b>*/. Hoạt động 4: Kết thúc:</b> Cô nhận xét trẻ .</p> <p><b>2.Chơi ngoài trời:</b>  <b>*/ Hoạt động 1: TC: Bóng tròn to.</b>  - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.  - Cô cho trẻ chơi trò chơi</p> <p><b>* HĐ2: HĐCMD: Hoạt động khu thư viện</b>  - Cô cùng trẻ đến khu thư viện  Trò chuyện cùng trẻ  - Về nội quy quy định khi vào thư viện  - Cho trẻ lựa chọn sách truyện  - Cô hướng dẫn trẻ mở và lựa chọn sách truyện  - Cho trẻ đọc truyện theo ý thích  - Khi trẻ xem xong cô cho trẻ nêu con vừa xem và đọc truyện gì? Trong chuyện có ai? Con học được điều gì? Trong câu chuyện con vừa xem? Cô khái quát lại câu chuyện và nội dung và giáo dục tư tưởng qua câu chuyện mà trẻ kể  - Cô tuyên dương những bạn kể chuyện tốt</p>	<p>Trẻ trò chuyện  Trẻ nghe cô hát</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Nghe cô hát</p> <p>Trẻ hưởng ứng</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Nghe cô</p> <p>Trẻ nghe  Trẻ chơi</p> <p>Trẻ đi cùng cô</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời cô</p> <p>Trẻ chú ý nghe.  Trẻ nghe</p>
--	---

<p>- <b>Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn và bảo vệ sách truyện và có ý thức chăm chỉ đọc sách vì trong sách truyện có nhiều điều bổ ích và ý nghĩa</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> - Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p><b>3. Chơi, hoạt động theo ý thích:</b></p> <p><b>a. Lao động vệ sinh.</b></p> <p>- Cho trẻ lao động vệ sinh lau đồ chơi, tủ đồ chơi cùng cô ( giá ca cốc, khăn mặt, tủ đồ chơi góc phân vai.</p> <p><b>b. Nêu gương cuối ngày.</b></p> <p><b>* Nêu gương cuối tuần.</b></p> <p><b>HĐ1 :</b> Gây hứng thú.</p> <p><b>HĐ2 :</b> Nhận xét và phát phiếu bé ngoan.</p> <p>Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 các con sẽ được nhận gì ?</p> <p>- Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ</p> <p>* Cô giáo dục trẻ ngoan ngoãn, chăm chỉ, vui chơi đoàn kết với bạn.</p> <p>+ <b>LHVN:</b> Cô cùng trẻ hát các bài hát trong chủ đề, khuyến khích trẻ xung phong lên hát.</p> <p>* <b>Chơi tự chọn.</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lao động</p> <p>Trẻ bên cô</p> <p>Thứ 6, phiếu BN</p> <p>Trẻ nhận phiếu BN</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

.....

.....

\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Ý KIẾN NHẬN XÉT CỦA BAN GIÁM HIỆU**

\* Ưu điểm:

- Bài soạn đúng nội dung chương trình quy định.
- Xây dựng tiết học phù hợp với độ tuổi.
- Tiết học lồng ghép các hoạt động phù hợp.

*Tân Tiến, Ngày 27 tháng 12 năm 2024.*

**Phó hiệu trưởng.**

## Nguyễn Thị Thuận

### Kế hoạch tuần 3:

#### *Những con vật sống trong rừng*

Thời gian: 1 tuần ( Từ ngày 6/1/2025 đến 10/1/2025 )

#### I/.Mục đích yêu cầu :

##### 1/.Kiến thức :

- Trẻ biết tên, đặc điểm, của các con động vật sống trong rừng... Biết các con vật sống trong rừng cần được bảo vệ.
- Trẻ biết tập các động tác thể dục cùng cô theo nhịp điệu bài hát.
- Biết nhận vai chơi, phối hợp cùng bạn khi chơi ở các góc.
- Trẻ biết phải ngoan ngoãn, làm được nhiều việc tốt giúp đỡ bạn bè và cô giáo và mọi người xung quanh thì được nhận cờ bé ngoan.

##### 2/.Kỹ năng :

- Trẻ diễn đạt câu ngắn gọn, mạch lạc, đủ ý về tên, đặc điểm của một số con vật sống trong rừng... các con vật cần được bảo vệ.
- Trẻ tập nhịp nhàng, đúng các động tác cùng cô.
- Nhận vai chơi và thể hiện vai chơi (góc phân vai). Kỹ năng xây vườn bách thú ( góc xây dựng). Tập mở sách, xem tranh kể chuyện cho nhau nghe... tập cầm bút tô màu, vẽ, nặn tạo ra một số sản phẩm đơn giản (góc học tập). Hát đúng nhạc, đúng lời bài hát, đọc đúng nhịp điệu các bài thơ (góc nghệ thuật). Kỹ năng tưới cây, lau lá cây, chơi với cát nước (góc thiên nhiên).
- Có kỹ năng nhận xét mình và bạn trong lớp.

##### 3/.Thái độ:

- Thích tìm hiểu về các con vật sống trong rừng, yêu thích, chăm sóc các con vật.
- Trẻ tích cực tham gia tập thể dục sáng, không xô đẩy nhau.
- Chơi thân thiện với các bạn và trong các hoạt động chung.

#### II/.Chuẩn bị:

- Tranh ảnh về một số con vật sống trong rừng: Voi, hổ, báo, gấu, khi...
- Xắc xô, nhạc, sân tập sạch sẽ...
- Đồ dùng đồ chơi trong các góc:
  - + Góc phân vai: Cửa hàng bán thức ăn chăn nuôi, bác sĩ thú y.
  - + Góc xây dựng: Hàng rào, khối gỗ, cây cối, bộ xếp hình, thảm cỏ, bàn ghế... các loại hình học, que tính, hột hạt.
  - + Góc học tập: vở, bút, đất nặn, kéo, giấy màu, keo, thẻ chữ cái.
  - + Góc nghệ thuật: Xắc xô, nhạc cụ, quạt, mũ múa, đàn, một số bài hát về gia đình...

+ Góc thiên nhiên: Cây xanh, bình tưới cây, dụng cụ chăm sóc cây, cát, sỏi...

- Bảng bé ngoan, cờ.

### **III/. Tổ chức hoạt động :**

<b>Hoạt động</b>	<b>Thứ 1</b>	<b>Thứ 2</b>	<b>Thứ 3</b>	<b>Thứ 4</b>	<b>Thứ 5</b>	<b>Thứ 6</b>
<b>Đón trẻ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ.</li> <li>- Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ...</li> <li>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.</li> </ul>					
<b>Trò chuyện, điểm danh</b>	<p>* Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên gọi một số con vật sống trong rừng</li> <li>- Đặc điểm một số con vật sống trong rừng</li> <li>- Lợi ích từ các con vật sống trong rừng</li> <li>- Các món ăn từ các con vật sống trong rừng</li> <li>- Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường sống cho các con vật sống trong rừng.</li> <li>- Ôn định lớp, điểm danh và chuẩn bị các hoạt động trong ngày.</li> </ul>					
<b>Thể dục sáng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nghe hát bài "Quốc ca" vào sáng thứ hai.</li> <li>- Cho trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. <b>Giáo dục trẻ: Học tập theo gương của Bác Hồ, luôn chăm ngoan học giỏi, sống hòa thuận đoàn kết, chia sẻ, yêu nước, yêu người và trở thành công dân tốt trong tương lai</b></li> <li>*/. <b>Khởi động:</b> Cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi.</li> <li>*/. <b>Trọng động:</b> BTPTC (Tập theo nhịp bài hát “Chú ếch con” 1–4 )</li> <li>- Động tác 1: Hô hấp Cùng trẻ cùng làm gà gáy “ò ó o”</li> <li>- Động tác 2: Tay: 2 tay đưa sang ngang – đưa lên cao.</li> <li>- Động tác 3 : Lưng - Bụng: Đứng nghiêng người sang bên.</li> <li>- Động tác 4: Chân: Đứng khụy gối.</li> <li>- Động tác 5: Bật tại chỗ.</li> <li>*/. <b>Hồi tĩnh:</b> Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân tập.</li> </ul>					
<b>Hoạt động học</b>	<p><b>TD:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ném trúng đích bằng một tay.</li> <li>- TCVD: Mèo và chim sẻ.</li> </ul>	<p><b>Toán:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- So sánh chiều dài của hai đối tượng</li> </ul>	<p><b>Tạo hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nặn con rắn.</li> </ul>	<p><b>KPKH:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số con vật sống trong rừng.</li> </ul>	<p><b>Truyện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thỏ con thông minh</li> </ul>	

<b>Chơi ngoài trời</b>	- T/c: Chó sói xấu tính - Trò chuyện về con thỏ.	- T/c: Mèo đuổi chuột. - Chơi với giấy.	- T/c: Trời nắng trời mưa. - Làm thuyền bèo tây.	- T/c: Đi như gấu. - Thí nghiệm trứng chìm trứng nổi (steam)	- T/c: Kéo co. - Túí không thể thủng.
<b>*/. Chơi tự do:</b>					
<b>Chơi hoạt động ở các góc.</b>	<p><b>*/. Trò chuyện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát: “Ta đi vào rừng xanh”</li> <li>+ Bài hát nói về điều gì?</li> <li>+ Rừng xanh là nơi trú ẩn là ngôi nhà của những con vật nào?</li> <li>+ Các con hãy kể về các con vật sống trong rừng mà các con biết?</li> </ul> <p>- Trong khi chơi các con phải chơi như thế nào? Cô giáo dục trẻ chơi vui vẻ đoàn kết với bạn</p> <p>- Các con sẽ thể hiện tình cảm của mình với những con vật nuôi qua góc chơi nhé!</p> <p><b>*/. Trẻ vào góc chơi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc phân vai: Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm, nấu ăn...</li> <li>- Góc học tập: Tô màu, vẽ nặn, xem tranh truyện, tranh ảnh về con vật....</li> <li>- Góc xây dựng: Xây các trang trại,....</li> <li>- Góc nghệ thuật: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật...</li> <li>- Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát, nước...</li> </ul> <p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p><b>*/. Cuối cùng:</b> Cho trẻ cất đồ chơi</p>				
<b>Chơi, hoạt động theo ý thích.</b>	- T/c: Nu na nu nống. - Dạy trẻ đeo khẩu trang đúng cách.	- T/c: Tập tâm vòng. - Dạy trẻ kỹ năng rót nước	- T/c: Dung dăng dung dẻ. - Dạy trẻ chào hỏi, lễ phép với người lớn tuổi và bạn.	- T/c: Chi chi chành chành. - Dạy trẻ kỹ năng đánh răng.	- Lao động vệ sinh. - Nêu gương cuối tuần.
<b>*/. Chơi tự chọn:</b>					

<b>Choi hoạt động nêu gương</b>	<p><i>* Nêu gương cuối ngày.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát: Hoa bé ngoan.</li> <li>- Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt?</li> <li>- Cô khen trẻ và tặng cờ cho những trẻ xuất sắc.</li> <li>- Bên cạnh những bạn đã làm được việc tốt còn có bạn chưa làm được việc tốt. Ai phát hiện ra?</li> <li>- Cho trẻ tự nhận việc mình làm chưa tốt.</li> <li>- Cô tặng cờ cho những bạn chưa được nhận cờ.</li> <li>- Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích.</li> </ul>
<b>Vệ sinh, trả trẻ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô vệ sinh cho trẻ.</li> <li>- Dặn dò, nhắc nhở trẻ công việc của ngày hôm sau.</li> <li>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ở lớp.</li> </ul> <p><i>Nhắc nhở trẻ chấp hành luật lệ an toàn giao thông khi tham gia giao thông</i></p>

**Kế hoạch ngày**  
**Thứ hai ngày 6 tháng 1 năm 2025.**

**I/.Mục đích:**

- Trẻ biết xác định hướng ném, biết cách ném trúng đích thẳng đứng bằng một tay. Trẻ biết tên gọi, đặc điểm đặc trưng, thức ăn, sinh sản của con thỏ, biết cách chơi trò chơi. Trẻ biết cách đeo khẩu trang.
- Trẻ có kỹ năng phối hợp tay mắt nhịp nhàng và ném trúng đích được bằng 1 tay. Trẻ nói được đặc điểm đặc trưng của con Thỏ, phản ứng nhanh theo tín hiệu trò chơi. Hình thành cho trẻ kỹ năng đeo khẩu trang đúng cách mỗi khi ra ngoài.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô và các bạn. Ngoan ngoãn vâng lời cô giáo, chơi vui vẻ đoàn kết.

**II/.Chuẩn bị:**

- 15- 20 bao cát, 2 rổ đựng túi cát. Xắc xô.
- Chuồng thỏ, 1 con thỏ.
- Khẩu trang.

**III/.Cách tiến hành:**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1.Hoạt động học: Thẻ dực: Ném trúng đích bằng một tay.</b></p> <p><i>*/. Hoạt động 1: Khởi động:</i> Cô cho trẻ đi chạy các kiểu đi.</p> <p><i>*/. Hoạt động 2: Trọng động:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tay: Tay: 2 tay đưa sang ngang – đưa lên cao( Tập 4 lần x 4 nhịp )</li> <li>- Lưng - Bụng: Đứng nghiêng người sang bên. ( Tập 2 lần x 4 nhịp )</li> <li>- Chân: Đứng khụy gối. ( Tập 2 lần x 4 nhịp)</li> <li>- Bật: Bật tại chỗ. ( Tập 2 lần x 4 nhịp )</li> </ul> <p><b>*VDCB: Ném trúng đích bằng một tay.</b></p>	<p>Trẻ khởi động</p> <p>Tập cùng cô</p>

<p>- Cô giới thiệu tên bài tập</p> <p>- Cô làm mẫu lần 1: không phân tích.</p> <p>- Cô làm mẫu lần 2: Cô vừa làm mẫu, vừa phân tích: Cô đứng chân trước chân sau trước vạch chuẩn, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau. Khi có hiệu lệnh “Ném” tay cô cầm túi cát từ phía dưới đưa ra phía trước, giơ lên cao mắt nhìn đích và ném trúng vào đích. Chú ý ném thật khéo để không bị ra ngoài.</p> <p>- Cô mời 1- 2 trẻ lên làm thử.</p> <p>Cô cho cả lớp lần lượt thực hiện. Cô quan sát và động viên trẻ thực hiện tốt. Cô sửa sai cho trẻ.</p> <p><b>+ Trò chơi : Mèo và chim sẻ.</b></p> <p>- Cô nói luật chơi, cách chơi. Cô cho trẻ chơi</p> <p><b>*/. Hoạt động 3: Hồi tĩnh:</b></p> <p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập.</p> <p><b>2.Chơi ngoài trời:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: TC: Chó sói xấu tính.</b></p> <p>- Cô nói luật chơi, cách chơi</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p><b>*/. Hoạt động 2: Trò chuyện về con thỏ.</b></p> <p>- Cô có con gì đây?</p> <p>- Các con hãy quan sát và có nhận xét gì về con thỏ?.</p> <p>- Cô cho trẻ kể về một số đặc điểm chính của con thỏ (Đầu, mình, đuôi và chân), nếu trẻ không trả lời được thì cô gợi ý: Trên đầu thỏ có gì? (Tai, mắt, miệng). Đuôi thỏ như thế nào? Chú thỏ khoác trên mình bộ lông màu gì? Theo con thức ăn của thỏ là gì? Nó thích ăn gì nhất?</p> <p>- Cô giáo dục trẻ yêu quý, cách chăm sóc thỏ.</p> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p><b>3.Chơi hoạt động theo ý thích:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: Trò chơi: Nu na nu nống.</b></p> <p>- Cô nói cách chơi luật chơi. Cô cho trẻ chơi trò chơi</p> <p><b>*/ Hoạt động 2: Hướng dẫn trẻ đeo khẩu trang đúng cách.</b></p> <p>- Cô cho các bạn chơi trò chơi: “Chiếc hộp bí ẩn” các bạn hãy đoán xem có gì nhé.</p> <p>- Cho trẻ gọi tên khẩu trang. Giới thiệu chiếc khẩu trang.</p> <p>- Cô chốt lại về đặc điểm của chiếc khẩu trang: ...</p> <p>- Cô hướng dẫn cách dùng: 5 bước</p>	<p>Trẻ quan sát cô</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Xem bạn làm</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ nghe. Trẻ chơi</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng.</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Con thỏ ạ!</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời cô</p> <p>Trẻ trả lời cô</p> <p>Trẻ nghe cô nói</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ đoán</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Nghe cô</p>
---	--

<p>- Thực hành: cho trẻ đeo khẩu trang của mình.          */. <b>Hoạt động 3: Chơi tự chọn.</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.          *<i>Nêu gương cuối ngày</i></p>	<p>Trẻ thực hành  Trẻ chơi</p>
--	--

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

- .....
- .....
- \* KH điều chỉnh bổ sung: .....
- \* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ ba ngày 7 tháng 1 năm 2025.**

**I/.Mục đích:**

- Trẻ biết so sánh, nhận biết sự giống nhau và khác nhau về chiều dài của 2 đối tượng. Biết sử dụng đúng các từ: dài bằng nhau, dài hơn, ngắn. Trẻ biết chơi với giấy, biết 1 số TC với giấy: xé giấy, dán giấy, vo giấy. Trẻ biết cách rót nước từ bình vào cốc.

+ Dạy trẻ kỹ năng so sánh chiều dài của 2 đối tượng, Luyện kỹ năng so sánh chiều dài giữa 2 đối tượng, Phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Phát triển cơ tay, óc sáng tạo cho trẻ khi chơi với giấy. Hình thành cho trẻ các kỹ năng rót nước từ từ, rót nhẹ nhàng vào đúng cốc.

- Trẻ hứng thú học bài. Thích được chơi với giấy. Thích đọc thơ. Ngoan ngoãn, chơi vui vẻ đoàn kết.

**II/.Chuẩn bị:**



- Mỗi trẻ có 1 rổ trong có: 3 băng giấy trong đó băng giấy đỏ và băng giấy vàng dài bằng nhau, còn băng giấy xanh dài hơn.

- Giấy báo các loại.

- Bình đựng nước và cốc.

### **III/.Cách tiến hành:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>

## **1.Hoạt động học: Toán: so sánh chiều dài của hai đối tượng**

### **HD1.Gây hứng thú**

- Cô và trẻ cùng trò chuyện và hướng vào nội dung bài học.

### **HD2.Nội dung**

**\* Ôn nhận biết sự khác nhau rõ nét về kích thước của 2 đối tượng (không nhận biết bằng sự so sánh).**

- Cô cho trẻ thi nhảy xa và thi ném túi cát sau đó cho trẻ nhận xét xem bạn nào nhảy xa hơn, bạn nào ném xa hơn.

**\*Dạy trẻ nhận biết, so sánh được sự giống và khác nhau về chiều dài của 2 đối tượng:**

*\*Dạy trẻ kỹ năng so sánh và hình thành mối quan hệ bằng nhau:*

- Cho trẻ tìm 2 băng giấy có chiều dài bằng nhau (đỏ và vàng).

- Cô hỏi trẻ:

+ Con tìm được 2 băng giấy màu gì?

+ Chúng như thế nào so với nhau?

+ Đây là chiều rộng của băng giấy còn đây là chiều dài của băng giấy.

+ Để biết ai chọn đúng, ai chọn sai các con hãy chồng 2 băng giấy đã chọn lên sao cho chiều rộng trùng nhau, 1 đầu của băng giấy trùng nhau, ở đầu kia các con thấy băng giấy nào có phần thừa ra không?

+ Vậy 2 băng giấy này có dài bằng nhau không? (Vì sao?)

=> Cô chốt lại: 2 băng giấy vừa khít không có phần thừa ra đúng là chúng dài bằng nhau.

*\*Trẻ sử dụng kỹ năng so sánh để nhận biết sự khác nhau về kích thước của 2 đối tượng.*

- Cho trẻ nhận xét xem trong rổ có gì?

- Cô cho trẻ lấy băng giấy màu xanh ra so sánh với băng giấy màu đỏ. Cho trẻ nhận xét xem 2 băng giấy này như thế nào (Vì sao)?

- Cô hỏi trẻ:

+ 2 băng giấy này có dài bằng nhau không?

Cô và trẻ cùng trò chuyện

- Trẻ chơi nhảy xa và ném bao cát.

- Trẻ tìm

- Trẻ TL

Chú ý nghe

-Trẻ tìm và so sánh 2 đối tượng

- Trẻ TL

<p>+ Băng giấy màu xanh có chiều dài như thế nào so với băng giấy màu đỏ?</p> <p>+ Băng giấy màu đỏ có chiều dài như thế nào so với băng giấy màu xanh?</p> <p>- Muốn biết băng giấy nào dài hơn các con hãy đặt chồng 2 băng giấy lên nhau sao cho chiều rộng trùng nhau, 1 đầu của băng giấy trùng nhau và ở đầu kia các con thấy băng giấy nào có phần thừa ra? (Một đầu trùng nhau, đầu kia có phần thừa ra).</p> <p>=&gt;Cô chốt lại: Băng giấy màu xanh có phần thừa ra cho nên băng giấy màu xanh dài hơn và băng giấy màu đỏ ngắn hơn.</p> <p>- Các con nhìn xem trong rổ mình có gì nữa không?</p> <p>- Các con hãy cắt băng giấy màu đỏ và lấy băng giấy màu vàng ra nào.</p> <p>- Các con đoán xem băng giấy màu xanh có chiều dài như thế nào so với băng giấy màu vàng. Và băng giấy màu vàng có chiều dài như thế nào so với băng giấy màu xanh.</p> <p>- Băng giấy nào dài hơn, băng giấy nào ngắn hơn (vì sao)?</p> <p>- Để kiểm tra xem băng giấy nào dài hơn cô mời các con hãy đặt chồng 2 băng giấy lên nhau sao cho chiều rộng trùng nhau, 1 đầu trùng nhau và so sánh đầu kia xem băng giấy nào có phần thừa ra?</p> <p>- Các con thấy thế nào?</p> <p>- Băng giấy nào dài hơn, băng giấy nào ngắn hơn (vì sao)?</p> <p>=&gt;Cô chốt lại: Băng giấy màu xanh có phần thừa ra cho nên băng giấy màu xanh dài hơn và băng giấy màu vàng ngắn hơn.</p> <p><b>*HD3. Ôn luyện củng cố:</b></p> <p>+ Trò chơi 1: Dài hơn – ngắn hơn.</p> <p>- Cô nói tên gọi -&gt;Trẻ nói kích thước.</p> <p>- Cô nói kích thước-&gt;trẻ nói tên gọi.</p> <p>- Cô tổ chức cho cả lớp chơi.</p> <p>+ Trò chơi 2: Thi xem đội nào nhanh.</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Mỗi đội sẽ có một bức tranh, trên bức tranh sẽ có nhiều cặp đối tượng có kích thước dài – ngắn khác nhau, nhiệm vụ của các đội là lần lượt từng</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>- Trẻ TL</p> <p>- Trẻ TL</p> <p>- Trẻ TL</p> <p>- Trẻ TL</p> <p>- Trẻ TL</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện thao tác.</p> <p>- Trẻ chơi theo y/c của cô</p>
---	---

<p>thành viên trong đội phải bật qua suối và lên khoanh tròn đối tượng có kích thước theo yêu cầu của cô.</p> <p>+ Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được khoanh tròn một cặp đối tượng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đội 1: Tìm và khoanh những đối tượng dài hơn.</li> <li>- Đội 2: Tìm và khoanh những đối tượng ngắn hơn.</li> <li>- Cho trẻ chơi 1-2 lần.</li> </ul> <p><b>*HD4. Kết thúc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát bài “Cháu yêu cô chú công nhân” và ra ngoài</li> </ul> <p><b>2.Chơi ngoài trời:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: TC: Mèo đuổi chuột.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</li> </ul> <p><b>*/. Hoạt động 2: Chơi với giấy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu với trẻ về giấy báo. Các con nhìn xem cô có gì?</li> <li>- Tờ báo này có đặc điểm gì? (Có hình, Nhiều chữ)</li> <li>- Với những tờ giấy báo này con sẽ chơi như thế nào?</li> <li>- Cô gợi ý trẻ chơi xé giấy, vo giấy, dán giấy, làm bông hoa, con vật,...theo ý thích</li> <li>- Cô cho trẻ về nhóm chơi theo ý thích. Cô quan sát và theo dõi trẻ chơi</li> <li>- Cô nhận xét sau khi trẻ chơi xong</li> </ul> <p><b>→Giáo dục trẻ. Trẻ biết giữ vệ sinh môi trường.</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p><b>3.Chơi hoạt động theo ý thích:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: TC: Tập tâm vông.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu, phổ biến trò chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</li> </ul> <p><b>*/ Hoạt động 2: Kỹ năng rót nước.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau học cách rót nước vào cốc nhé!</li> <li>* Quan sát mẫu và đàm thoại: Trong cốc có gì đây? Làm sao lại có nước trong cốc? Làm thế nào để rót được nước vào cốc?...</li> <li>* Cô làm mẫu: Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích. Lần 2: Cô làm mẫu và giải thích: “Muốn rót được nước vào cốc thì tay phải cô cầm chai nước, tay trái giữ cốc. Cô rót nhẹ nhàng nước từ chai ra cốc sao cho nước cách miệng cốc vừa đủ uống và không để nước</li> </ul>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nghe cô phổ biến Trẻ chơi trò chơi Trẻ nghe</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ trả lời cô</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Vâng ạ!</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát cô</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--

bị tràn ra ngoài.” Các con nhớ rót từ từ để nước không bị tràn ra ngoài. * Trẻ thực hiện: Cô phát cốc và chai nước cho trẻ. - Cô bao quát trẻ, giúp đỡ những trẻ chưa rót nước được. - Cô nhận xét chung, khen ngợi động viên trẻ. */ <b>Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ. * <b>Nêu gương cuối ngày</b>	Trẻ nghe
	Trẻ chơi

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ tư ngày 8 tháng 1 năm 2025.**

**I/.Mục đích:**

- Trẻ biết cách làm dẻo, lăn tròn... đất để nặn con rắn. Biết cách làm thuyền từ cái bèo tây, biết cách chơi trò chơi. Trẻ biết chào hỏi lễ phép ông, bà, cha, mẹ khi đi học về, chào cô khi đến lớp, chào các bạn khi ra về.
- Trẻ sử dụng tốt các kỹ năng như: nhào đất, lăn dài, vuốt nhọn,.. Nói được cách làm thuyền từ bèo tây, chơi tốt trò chơi. Trẻ có kỹ năng sử dụng một số từ chào hỏi, lễ phép với người lớn.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô và các bạn. Ngoan ngoãn, chơi vui vẻ đoàn kết.

**II/.Chuẩn bị;**

- Mẫu nặn sẵn con rắn của cô. Đất nặn. Bông con. Khăn lau tay, que chỉ.
- Bèo tây
- Cô chuẩn bị phim hoạt hình về lễ phép ở nhà và ở trường.

**III/.Cách tiến hành:**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<b>1.Hoạt động học: Tạo hình: Nặn con rắn.</b> */. <b>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú:</b> Cô bật nhạc cho trẻ nghe bài hát: “Chú voi con ở Bản Đôn”. - Hỏi trẻ: Vừa nghe bài hát gì?... - Bây giờ cô mời các con đi cùng cô đến thăm vườn bách thú nào. -Các con quan sát xem trong vườn bách thú có những con vật gì nào?	Trẻ nghe  Trẻ trả lời.  Trẻ trả lời

<p>- Các con nhớ rằng trong vườn bách thú có rất nhiều các con vật, có những con vật hung dữ thì các con không được đứng gần, những con hiền lành các con có thể đến gần được. Vậy mỗi người chúng ta phải bảo vệ các con vật như không săn bắn bắt ....</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p><b>*/. Hoạt động 2: Nội dung:</b></p>	
<p>+ <b>Quan sát, nhận xét mẫu:</b> Cô cho trẻ quan sát, nhận xét mẫu của cô.</p>	<p>Trẻ quan sát, nhận xét.</p>
<p>+ Cô có con gì đây?</p>	
<p>+ Con rắn có màu gì?</p>	<p>Trả lời cô</p>
<p>+ Con rắn có dạng gì?</p>	
<p>+ Con rắn có những phần nào?</p>	
<p>+ Phần đuôi nó như thế nào?</p>	
<p>+ Con rắn sống ở đâu?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>+ Con rắn là con vật hiền hay dữ?</p>	
<p>- Đây là con rắn, con rắn này có màu xanh, con rắn có phần đầu, mình và đuôi, phần đuôi nhỏ hơn mình và hơi nhọn, con rắn là con vật sống trong rừng và là con vật hung dữ, có những loài rắn độc, khi bị rắn cắn rất nguy hiểm vì vậy cần tránh xa.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Hôm nay cô sẽ dạy các con nặn con rắn nhé!</p>	<p>Vâng ạ!</p>
<p>- Cô nặn mẫu: Cô vừa nặn vừa phân tích cách nặn.</p>	
<p>+ <b>Cô cho trẻ thực hiện:</b></p>	
<p>- Cô chia đất nặn và bảng con cho trẻ.</p>	
<p>- Trong quá trình trẻ thực hiện, cô quan sát chung, hướng dẫn, gợi ý trẻ còn lúng túng, giúp trẻ khi cần thiết. Cô chú ý sửa tư thế ngồi.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>
<p><b>*/. Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm.</b></p>	
<p>- Cô cho trẻ lên trưng bày, nhận xét và tìm ra sản phẩm đẹp.</p>	<p>Trưng bày, nhận xét sản phẩm</p>
<p>- Cô khen ngợi trẻ có bài làm tốt, động viên kịp thời trẻ chưa làm xong bài, bài chưa tốt để trẻ phấn đấu ở những bài sau.</p>	<p>Nghe cô</p>
<p><b>2.Chơi ngoài trời:</b></p>	
<p><b>*/. Hoạt động 1: Trò chơi: Trời nắng, trời mưa</b></p>	
<p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.</p>	<p>Trẻ nghe</p>
<p>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</p>	<p>Trẻ chơi</p>
<p><b>*/. Hoạt động 2: Làm thuyền bè ngoài trời.</b></p>	
<p>- Cô cho trẻ xuống nơi cô có để những cây bè ngoài trời</p>	
<p>- Các con có biết đây là cây gì không?</p>	<p>Trả lời cô</p>
<p>- Cô giới thiệu với trẻ nếu trẻ không biết</p>	

<p>- Cây bèo tây này có thể giúp chúng mình làm rất nhiều loại đồ chơi, các con thử nghĩ xem có thể làm những gì nào?</p> <p>- Nếu trẻ không nói được cô gợi ý cho trẻ</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ cách làm chiếc bè bằng bèo tây " Vật từng cánh bèo tây sau đó dùng que xiên chúng lại với nhau"</p> <p>- Cô cho trẻ làm bè bèo tây, cô bao quát giúp đỡ trẻ</p> <p>- Trẻ nào làm xong cô cho trẻ mang chiếc bè mình làm được thả xuống bể chơi nước xem chiếc bè trẻ làm có thể nổi trên mặt nước không?</p> <p><b>→Giáo dục trẻ giữ gìn và bảo vệ môi trường khi chơi xong không được lấy que xiên nghịch đâm vào mắt.</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p><b>3.Chơi hoạt động theo ý thích:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: TC: Dung dăng dung dẻ</b></p> <p>- Cô giới thiệu, phổ biến trò chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</p> <p><b>*/ Hoạt động 2: Dạy trẻ chào hỏi, lễ phép với người lớn tuổi và bạn</b></p> <p>- Cô cho trẻ xem hoạt hình truyện “Lễ phép khi ở nhà”, các con chú ý xem những hành động nào là thể hiện sự lễ phép. Trò chuyện về nội dung phim. =&gt; Cô giáo dục trẻ...</p> <p>+ Bé lễ phép khi ở trường: Cô cho trẻ xem hoạt hình truyện “Lễ phép khi ở trường”, các con chú ý xem những hành động nào là thể hiện sự lễ phép. Trò chuyện về nội dung phim.</p> <p><b>=&gt; Khi gặp thầy cô giáo phải đứng nghiêm chào cô, khi thầy cô vào lớp hay ra về ta phải chào thầy cô, khi trong lớp ngồi ngay ngắn, giữ trật tự, không nói chuyện, lắng nghe bài</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p> <p><b>*Nêu gương cuối ngày</b></p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Xem cô làm</p> <p>Trẻ làm</p> <p>Trẻ chơi thả thuyền</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Xem tranh, trả lời cô</p> <p>Xem tranh, trả lời cô</p> <p>Chú ý nghe và quan sát</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

.....

.....

\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ năm ngày 9 tháng 1 năm 2025**

**I/.Mục đích:**

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, môi trường sống, hình thức sinh sản; vận động, lợi ích của các con vật... *Trẻ biết Trứng chìm xuống dưới nước do trứng nặng hơn nước giếng +Trứng nổi lên trên: do trứng nhẹ hơn nước muối*
- . Trẻ học cách chải răng, nhận thức lợi ích của việc đánh răng cũng như tác hại của việc không đánh răng là như thế nào.
- Phát triển các giác quan, khả năng quan sát, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Vận nấp, rót nước, khuấy tan muối, thả trứng vào cốc. Trẻ có kỹ năng chải răng đúng cách.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô và các bạn. chơi đoàn kết với bạn. Lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của giáo viên. Vui vẻ tham gia tiết học

**II/.Chuẩn bị:**

- Tranh vẽ về một số con vật sống trong rừng
- + Nguyên liệu: đường, muối (lọ có gắn kí hiệu), chai nước giếng (2 chai), trứng chim cút (3 quả)

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- + Nguyên liệu: đường, muối (lọ có gắn kí hiệu), chai nước giếng (2 chai), trứng chim cút (3 quả)
- + Dụng cụ: Khay đựng, cốc nhựa (3 chiếc), khăn mặt (1 cái), thìa (1 cái)
- Mô hình hàm răng cho trẻ tăng cường khả năng quan sát; Một số bài hát hay video dạy trẻ đánh răng cho trẻ thực hành theo; Một số hình ảnh minh họa, hướng dẫn dạy trẻ đánh răng

**III/.Cách tiến hành:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1.Hoạt động học: KPKH: Một số con vật sống trong rừng</b></p> <p><b>*Hoạt động 1: Gây hứng thú:</b> Cho trẻ hát bài “<i>Đố bạn</i>” và đến thăm mô hình vườn bách thú. Trò chuyện dẫn dắt vào bài.</p> <p><b>*Hoạt động 2: Trọng tâm:</b></p> <p><b>. Quan sát tranh con khi:</b> Đây là tranh vẽ về con gì? Nó sống ở đâu? Con khi sống ở đâu? Con khi thích ăn gì? Con khi đẻ con hay đẻ trứng? =&gt; Cô khẳng định lại các đặc điểm cơ bản cho trẻ khắc sâu</p> <p><b>*So sánh con hổ và con khi:</b> Cô treo tranh 2 con vật ra và cho trẻ nói tên con vật. Con hổ và con khi có đặc điểm gì giống và khác nhau.</p> <p><b>* Quan sát con gấu:</b></p>	<p>Trẻ hát và cùng cô đi thăm quan mô hình</p> <p>- Trẻ tự giới thiệu và hỏi bạn</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ qs và trả lời</p>



<p>- Cô cho trẻ quan sát và nhận xét đặc điểm của con gấu: Tranh vẽ về con gì? Con gấu sống ở đâu? Nó đẻ con hay đẻ trứng? Nú thích ăn gì? =&gt; Cô khẳng định lại các đặc điểm cơ bản cho trẻ khác sâu.</p> <p><b>*So sánh con hổ và con gấu:</b> - Cô treo tranh 2 con vật ra và cho trẻ nói tên con vật. Con hổ và con gấu có đặc điểm gì giống và khác nhau.</p> <p><b>* Mở rộng:</b> Ngoài những con vật này chúng mình còn biết những con vật gì sống ở trong rừng nữa? GD: Các con vật này đều là những loài thú quý hiếm, hiện nay chúng còn rất ít vì bị săn bắt bừa bãi. Những con vật này cũng được con người mang về thuần hoá để làm xiếc, đưa về các vườn bách thú, bách thảo rất gần gũi với chúng ta. Khi đi thăm vườn bách thú các con không được đến gần chúng vì chúng rất hung dữ, chúng có thể làm nguy hiểm cho các con đấy!</p> <p><b>* TC1:</b> Giải câu đố vui: Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. Cô cho trẻ chơi trò chơi</p> <p><b>* TC2:</b> Bắt trước tạo dáng: Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. Cô cho trẻ chơi trò chơi</p> <p><b>*/.Hoạt động 4: Kết thúc:</b> Cô nhận xét trẻ .</p> <p><b>2.Chơi ngoài trời:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: TC: Đi như gấu.</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi trò chơi</p> <p><b>*/. Hoạt động 2: Thí nghiệm trứng chìm trứng nổi (steam)</b></p> <p><b>1. Ổn định tổ chức (Gắn kết)</b></p> <p>a) <i>Tình huống.</i> Vào một buổi sáng đẹp trời cô Chim cút đưa những quả trứng của mình đi chơi, cô Chim cút đang say sưa đếm trứng trong ổ của mình không may làm rơi 1 quả trứng xuống 1 hốc nước, cô loay hoay mãi mà chẳng lấy được trứng lên. Có cách nào giúp cô Chim cút lấy trứng lên mà trứng không bị vỡ không nhỉ? Chúng ta hãy dùng phép thuật biến hóa cho quả trứng nổi lên qua thí nghiệm “Trứng chìm trứng nổi” nhé!</p> <p>b) <i>Gắn kết tình huống với bài học:</i> GV cùng thảo luận với trẻ về bối cảnh - Câu chuyện kể về ai?</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ so sánh theo gợi ý của cô</p> <p>Trẻ kể</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>- Chơi trò chơi - Chơi trò chơi</p> <p>Nghe cô</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>
--	--

<p>- Chim mẹ đã gặp vấn đề gì? Ở đâu?  - Làm thế nào để lấy quả trứng lên mà không bị vỡ?  Ngày hôm nay cô và các con cùng khám phá một giải pháp để giúp cô Chim cút nhé.</p> <p><b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức</b></p> <p><b>2.1. Khám phá 1 → Giải thích</b></p> <p><i>Khám phá: Muối? Công dụng</i></p> <p>- Cho trẻ quan sát đoán lọ gia vị (lọ muối) và đoán đó là gì?  - Con có biết đây là gì? Muối được lấy từ đâu?  - Tại sao con biết nó là muối?  - Sau đó cho trẻ ném 1 hạt và nói kết quả.  - Bạn nào biết muối được dùng để làm gì?  =&gt; <i>Giải thích:</i> Muối có màu trắng, được lấy từ nước biển, dùng làm gia vị để nấu và ăn cùng một số món ăn hoặc dùng để sát khuẩn xúc miệng, rửa vết thương l ... (Cho trẻ xem hình ảnh)</p> <p><b>2.2. Khám phá 2 → Giải thích</b></p> <p><i>a). Khám phá vật liệu dụng cụ</i></p> <p>- Giáo viên cho trẻ kiểm tra vật liệu dụng cụ.  - Cô hỏi trẻ công dụng và cách sử dụng.</p> <table border="1" data-bbox="220 1111 1029 1451"> <thead> <tr> <th>Vật liệu - dụng cụ</th> <th>Ghi chú</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Muối: 1 hộp</td> <td>Có kí hiệu trên chai</td> </tr> <tr> <td>Trứng chim cút: 3 quả</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Cốc: 3 cái</td> <td>Có đánh số đánh vạch</td> </tr> <tr> <td>Thìa: 1 cái</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Chai nước : 2 chai</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Khăn lau: 1 cái</td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p><i>b) Khám phá các bước thí nghiệm cùng cô:</i></p> <p>- Bước 1: Rót nước vào cốc 1, cốc 2 đến vạch đã đánh dấu.  - Bước 2: Thả quả trứng thứ nhất vào cốc nước số 1 (Quan sát vị trí quả trứng)  - Bước 3: Cho 3 thìa muối vào cốc 2, dùng thìa và khuấy đều (Cho trẻ đoán muối sẽ như thế nào?)  - Bước 4: Con hãy đoán xem nếu cô thả quả trứng vào cốc số 2 có muối sẽ có hiện tượng gì xảy ra?  GV cho trẻ dự đoán bước 4.</p> <p><i>c. Trẻ tự thực hiện</i></p> <p>- Giáo viên mời trẻ bê bàn, bê khay nguyên liệu dụng cụ</p>	Vật liệu - dụng cụ	Ghi chú	Muối: 1 hộp	Có kí hiệu trên chai	Trứng chim cút: 3 quả		Cốc: 3 cái	Có đánh số đánh vạch	Thìa: 1 cái		Chai nước : 2 chai		Khăn lau: 1 cái		<p>Có ạ</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Chú ý</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trả lời cô</p>
Vật liệu - dụng cụ	Ghi chú														
Muối: 1 hộp	Có kí hiệu trên chai														
Trứng chim cút: 3 quả															
Cốc: 3 cái	Có đánh số đánh vạch														
Thìa: 1 cái															
Chai nước : 2 chai															
Khăn lau: 1 cái															

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc lại các bước làm thí nghiệm</li> <li>- Cho trẻ quan sát ghi nhận kết quả ở bước 4</li> <li>- So sánh vị trí quả trứng ở cả 2 cốc.</li> <li>- Cho trẻ giải thích</li> </ul> <p>= &gt; <i>Giải thích:</i> Cô chốt lại:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trứng ở cốc số 1 chìm vì trứng nặng hơn nước giếng.</li> <li>+ Trứng ở cốc 2 nổi: Vì trứng nhẹ hơn nước muối</li> </ul>	<p>Chú ý nghe Trẻ chơi</p>
<p><b>2.3. Áp dụng, mở rộng</b></p> <p><b>* Củng cố:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nhắc lại về đặc điểm, tác dụng và một số tính chất của muối.</li> <li>- Giải thích: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trứng chìm xuống dưới nước do trứng nặng hơn nước giếng.</li> <li>+ Trứng nổi lên trên: do trứng nhẹ hơn nước muối.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>* Áp dụng/mở rộng:</b> Cho trẻ chơi trò chơi “<i>Úm ba la</i>” để xem với đường thì có thể làm trứng nổi được lên không? Nếu nổi cho mấy thìa đường? ( Cô cho các nhóm lên lấy đường và cốc có kí hiệu số 3)</p>	<p>Chú ý nghe</p> <p>Chú ý nghe</p>
<p><b>2.4. Đánh giá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho trẻ tự đánh giá nhận xét kết quả của nhóm mình. Cô đánh giá, nhận xét từng nhóm, khen ngợi khích lệ trẻ</li> </ul>	<p>Trẻ thu dọn đồ dùng</p>
<p><b>3. Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng.</li> <li>- Cô khen ngợi trẻ và nhận xét chung hoạt động.</li> </ul> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>	<p>Trẻ chơi</p>
<p><b>3. Chơi hoạt động theo ý thích:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: Trò chơi: Chi chi chành chành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu, phổ biến trò chơi. Cô cho trẻ chơi trò chơi</li> </ul> <p><b>*/ Hoạt động 2: Dạy trẻ kỹ năng đánh răng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ xem đoạn video: trò chuyện cùng trẻ về video.</li> <li>+ Cô hướng dẫn cách đánh răng: Đầu tiên phải lấy bàn chải đánh răng, nước súc miệng tiếp theo lấy kem, cô lấy một lượng kem vừa đủ, không quá nhiều cũng không quá ít, từ từ đưa lên miệng đánh từ trên xuống dưới từ dưới lên trên, sau đó đánh mặt trong, mặt nhai, cứ như vậy đánh đi đánh lại vài lần, đánh</li> </ul>	<p>Trẻ xem và trò chuyện cùng cô</p> <p>Nghe cô.</p>

<p>xong chúng ta rửa bàn chải súc miệng sạch sẽ để bàn chải đúng nơi quy định.</p> <p>+ Cho trẻ nhắc lại cách đánh răng của cô</p> <p>+ Cho trẻ thực hành và trải nghiệm!</p> <p>- Cô bao quát hướng dẫn, sửa sai cho trẻ.</p> <p><b>* Giáo dục: Có ý thức tự phục vụ bản thân cá nhân sạch sẽ nhất là rang miệng</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p> <p><b>*Nêu gương cuối ngày</b></p>	<p>Trẻ đánh răng</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

.....

\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ sáu ngày 10 tháng 1 năm 2025**

**I/.Mục đích:**

- Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật, nội dung câu chuyện “thỏ con thông minh”.
- Trẻ tìm hiểu túi nhựa được làm bằng loại pô-ly-me và quan sát chúng hoạt động.
- Biết lau dọn tủ để đồ dùng, đồ chơi cùng cô và nhận xét việc làm đúng sai.
- Trẻ nói được tên truyện, tên nhân vật và có kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô. Trẻ nói được suy nghĩ của bản thân khi dùng những cây bút chì qua một túi chứa nước.
- Phát triển kỹ năng sống cho trẻ, kỹ năng tự nhận xét bản thân, bạn.
- Thích quan sát. Có ý thức vệ sinh sạch sẽ. Chăm ngoan, chăm học thích được cô khen.

**II/.Chuẩn bị:**

- Tranh truyện.
- Túi nhựa có khoá kéo, nước, một vài chiếc bút chì có đầu nhọn.
- Dẻ lau, chậu nước, khăn lau tay...
- Phiếu bé ngoan

**III/.Cách tiến hành:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1.Hoạt động học: Truyện: Thỏ con thông minh.</b></p> <p><b>*/. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức gây hứng thú:</b></p> <p>- Cô cho trẻ hát bài: Trời nắng trời mưa.</p> <p>Cô và các con vừa hát bài nói về ai? làm gì?</p> <p><b>*/. Hoạt động 2: Nội dung:</b></p> <p>- Cô kể chuyện lần 1, giới thiệu: Câu chuyện “ Thỏ con thông minh” ...</p> <p>- Cô kể lần 2: Kèm tranh minh họa.</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Nghe cô kể</p> <p>Trẻ nghe cô kể</p>

<p><i>Đàm thoại với trẻ về nội dung truyện:</i> Cô kể cho các con nghe truyện gì? Câu chuyện có những ai? Câu chuyện kể thế nào? Hàng ngày thỏ con thường làm gì? Trước khi đi bao giờ thỏ mẹ cũng nhắc thế nào? Thế rồi một ngày nọ sau khi thỏ làm gì? Khi ngẩng lên thỏ thấy ai đang tiến lại gần mình? Với vẻ mặt thế nào? Con cáo nói thế nào? Thỏ con có đi theo ngay không? Nó lừa con cáo thế nào? Rồi chạy nhanh về nhà kể lại chuyện cho ai nghe? Cuối cùng thế nào?</p> <p>Qua câu chuyện các con học tập ai? học gì nào? Cô giáo dạy trẻ không đi theo người lạ mặt...</p> <p><i>Cô kể lại truyện lần 3 .</i></p> <p><b>*/ Hoạt động 3:</b> Kết thúc: Cô nhận xét, khen trẻ.</p> <p><b>2.Chơi ngoài trời:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: TC: Kéo co.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</li> </ul> <p><b>*/ Hoạt động 2: Thí nghiệm: Túi không thể thủng.</b></p> <p><b>- CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đổ nước vào túi nhựa sao cho đầy khoảng 1 túi. Ép hết không khí ra ngoài và đảm bảo miệng túi được kéo khóa chặt.</li> <li>2. Một tay giữ túi nhựa và tay còn lại cầm cây bút chì và đâm đầu nhọn của nó xuyên qua túi nhựa sang phía bên kia.</li> <li>3. Tiếp tục đâm xuyên hết số bút chì em có qua túi nhựa.</li> </ol> <p><b>Quan sát:</b> Nước có bị chảy ra ngoài không?</p> <p><b>Hãy thử nghiệm:</b> Điều gì xảy ra nếu em làm thí nghiệm với túi nilon? Với một quả bóng bay chứa đầy nước thì sao?</p> <p>-Cho trẻ làm thí nghiệm</p> <p><b>Giải thích:</b> Túi nhựa có khóa kéo được làm bằng một loại pô-ly-me gọi là PE tỉ trọng thấp. Khi bút chì xuyên qua túi, đầu nhọn của bút chì sẽ xuyên qua các chuỗi mắt xích của pô-ly-me mà không làm vỡ chúng. Những chuỗi mắt xích này rất linh hoạt và di chuyển để hình thành một "con dấu niêm phong" xung quanh đầu của bút chì để không cho nước tràn ra khỏi túi.</p> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b></p> <p><b>3.Chơi hoạt động theo ý thích:</b></p> <p><b>a. Lao động vệ sinh.</b></p>	<p>Trả lời cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Nghe cô kể chuyện</p> <p>Trẻ nghe cô</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thử nghiệm</p> <p>Nghe cô</p> <p>Trẻ lao động</p>
--	---

<p>- Cho trẻ lao động vệ sinh lau đồ chơi, tủ đồ chơi cùng cô (giá ca cốc, khăn mặt, tủ đồ chơi góc phân vai).</p> <p><b>b. Nêu gương cuối ngày.</b></p> <p><b>* Nêu gương cuối tuần.</b></p> <p><b>HD1 :</b> Gây hứng thú.</p> <p><b>HD2 :</b> Nhận xét và phát phiếu bé ngoan.</p> <p>Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 các con sẽ được nhận gì ?</p> <p>- Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ</p> <p>* Cô giáo dục trẻ ngoan ngoãn, chăm chỉ, vui chơi đoàn kết với bạn.</p> <p>+ <b>LHVN:</b> Cô cùng trẻ hát các bài hát trong chủ đề, khuyến khích trẻ xung phong lên hát.</p> <p>* <b>Chơi tự chọn.</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p>	<p>Trẻ bên cô</p> <p>Thứ 6, phiếu BN</p> <p>Trẻ nhận phiếu BN</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

- .....
- .....
- \* KH điều chỉnh bổ sung: .....
- \* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Ý KIẾN NHẬN XÉT CỦA BAN GIÁM HIỆU**

- \* Ưu điểm:
- Bài soạn đúng nội dung chương trình quy định.
  - Xây dựng tiết học phù hợp với độ tuổi.
  - Tiết học lồng ghép các hoạt động phù hợp.

*Tân Tiến, Ngày 3 tháng 1 năm 2025*

**Phó hiệu trưởng.**

**Nguyễn Thị Thuận**

**Kế hoạch tuần 4**  
**Một số con côn trùng và chim.**

**Thời gian: 1tuần (Từ ngày 13/01 đến 17/01/2025)**

**I/.Mục đích yêu cầu:**

**1/.Kiến thức:**

- Trẻ biết tên, đặc điểm, môi trường sống của một số con côn trùng và các loài chim. Biết những con côn trùng gây hại, gây lên bệnh truyền nhiễm nguy hiểm đến con người và cách diệt trừ.
- Biết lợi ích của việc tập thể dục sáng đối với sức khỏe và tập bài thể dục theo nhạc.
- Biết tên các góc chơi, trò chơi, hiểu nội dung các trò chơi và chơi đúng vai, góc chơi của mình.
- Trẻ nhớ các tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày cô đề ra, biết nhận xét đánh giá mình và bạn.

**2/.Kỹ năng:**

- Rèn cho trẻ kỹ năng so sánh, phân biệt, trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, phát triển ngôn ngữ cho trẻ, nói được tên và đặc điểm của 1 số con côn trùng.
- Rèn cho trẻ có kỹ năng, thói quen tập thể dục đều, đẹp, nhằm phát triển thể lực, sức khỏe.
- Giúp trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp xã hội, diễn đạt vai chơi của mình bằng ngôn ngữ, cử chỉ, điệu bộ.
- Rèn kỹ năng nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và các bạn.

**3/.Thái độ:**

- Thích tìm hiểu về con côn trùng và các loài chim.
- Trẻ tích cực tham gia tập thể dục sáng, không xô đẩy nhau.
- Chơi thân thiện với các bạn và trong các hoạt động chung.
- Thích được tham gia nhận xét điểm tốt của mình và các bạn.
- Có cử chỉ văn minh lịch sự: Thưa gửi, chào hỏi, cảm ơn xin lỗi, mạnh dạn trong các hoạt động.

**II/.Chuẩn bị:**

- Tranh ảnh về con côn trùng và các loài chim: ong, chuồn chuồn, muỗi, ve, chim bồ câu, chim chích chòe, chào mào...
- Xắc xô, nhạc, sân tập sạch sẽ...
- Đồ dùng đồ chơi trong các góc:
  - + Góc phân vai: Cửa hàng bán chim cảnh,
  - + Góc xây dựng: Hàng rào, khối gỗ, cây cối, bộ xếp hình, thảm cỏ, bàn ghế... các loại hình học, que tính, hột hạt.
  - + Góc học tập: vở, bút, đất nặn, kéo, giấy màu, keo, thẻ chữ cái.
  - + Góc nghệ thuật: Xắc xô, nhạc cụ, quạt, mũ múa, đàn, một số bài hát về chủ đề động vật

+ Góc thiên nhiên: Cây xanh, bình tưới cây, dụng cụ chăm sóc cây, cát, sỏi...

- Bảng bé ngoan, cờ.

### III/. Tổ chức hoạt động :

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
<b>Hoạt động</b>					
<b>Đón trẻ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi qui định, hướng trẻ đến các đồ dùng đồ chơi trong lớp và chọn góc chơi thích hợp.</li> <li>- Trao đổi cùng phụ huynh về tình hình của trẻ.</li> </ul>				
<b>Trò chuyện, điểm danh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Nội dung dự kiến:</li> <li>- Tên gọi con côn trùng</li> <li>- Tên gọi các loài chim</li> <li>- Nơi ở, môi trường sống của con côn trùng và các loài chim</li> <li>- Cách phòng tránh bệnh truyền nhiễm từ con côn trùng.</li> <li>- Con sẽ làm gì để bảo vệ môi trường sống cho các loài chim.</li> </ul>				
<b>Thể dục sáng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nghe hát bài "Quốc ca" vào sáng thứ hai.</li> <li>- Cho trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. <b>Giáo dục trẻ: Học tập theo gương của Bác Hồ, luôn chăm ngoan học giỏi, sống hòa thuận đoàn kết, chia sẻ, yêu nước, yêu người và trở thành công dân tốt trong tương lai</b></li> <li>*/. <b>Khởi động:</b> Cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi.</li> <li>*/. <b>Trọng động:</b> BTPTC (Tập theo nhịp bài hát “chú ếch con” 1–4)</li> <li>- Động tác 1: Hô hấp Cô cùng trẻ cùng làm gà gáy “ò ó o”</li> <li>- Động tác 2: Tay: 2 tay đưa sang ngang – đưa lên cao.</li> <li>- Động tác 3: Lưng - Bụng: Đứng nghiêng người sang bên.</li> <li>- Động tác 4: Chân: Đứng khụy gối.</li> <li>- Động tác 5: Bật tại chỗ.</li> <li>*/. <b>Hồi tĩnh:</b> Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân tập.</li> </ul>				
<b>Hoạt động học</b>	<b>TD:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bật xa 20cm</li> <li>- TCVD : Ném bóng vào rổ.</li> </ul>	<b>Toán:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>So sánh to hơn – nhỏ hơn</li> </ul>	<b>Âm nhạc:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy hát : Đàn vịt con.</li> <li>- Nghe hát : Gà trống</li> </ul>	<b>Thơ:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Chim chích bông</li> </ul>	<b>Tạo hình:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ con ong.</li> </ul>



			mèo con và cún con. T/C : Nghe tiếng hát thỏ nhảy vào chuồng.		
<b>Chơi ngoài trời</b>	- T/c: Trờ i nắng trời mưa. - Làm con trâu bằng lá cây.	- T/c: Chạy nhanh tới đích. - Trò chuyện về thời tiết.	- T/c: Mèo đuổi chuột. - Chăm sóc vườn rau.	- T/c: Kéo co. - Cùng làm cho môi trường thêm sạch.	- T/c : Chó sói xấu tính - Làm thí nghiệm "Bong bóng xà phòng"
<b>*Chơi tự do.</b>					
<b>Chơi hoạt động ở các góc.</b>	<p><b>*Trò chuyện:</b></p> <p>- Cho trẻ hát hưởng ứng theo nhạc bài hát: “Con chim vành khuyên”</p> <p>+ Bài hát nói về những con vật gì?</p> <p>+ Môi trường sống của các con vật này ở đâu?</p> <p>+ Các con hãy kể về các loài chim mà các con biết?</p> <p>+ Các con còn trông sống ở đâu?</p> <p>+ Kể tên các con còn trông?</p> <p>+ Muốn vào góc chơi con phải làm gì?</p> <p>+ Trong khi chơi các con phải chơi như thế nào?</p> <p>+ Muốn đổi vai chơi con phải làm gì?</p> <p>Cô giáo dạy trẻ chơi vui vẻ đoàn kết với bạn, giữ gìn đồ dùng đồ chơi.</p> <p><b>* HD2: Trẻ vào góc chơi:</b></p> <p>- Cho trẻ gắn kí hiệu vào góc chơi</p> <p>+ Góc PV: Cửa hàng bán thức ăn gia súc, bác sĩ thú y chăm sóc các con vật.</p> <p>+ Góc NT: Vẽ nặn, xe dán. Biểu diễn các bài hát, đọc thơ, đồng dao về chủ đề.</p> <p>+ Góc HT: Xem truyện về các con vật, tập kể chuyện: Truyện “Bác gấu đen và hai chú thỏ”, đọc chữ cái trong tranh, tô tranh con còn trông và các loài chim</p> <p>+ Góc XD: Xây trang trại nuôi chim</p> <p>+ Góc TN: Chăm sóc cây cảnh.</p> <p>- Nhắc trẻ đoàn kết, biết giữ gìn đồ chơi.</p> <p><b>* HD3: Kết thúc</b></p>				

	- Hát “Hết giờ chơi”, trẻ cất đồ dùng đồ chơi.				
<b>Chơi hoạt động theo ý thích</b>	- T/c: Chi chi chành chành. - Trải nghiệm bóc trứng	- T/c: Nu na nu nóng. - Giáo dục giới tính cho trẻ	- T/c: Tập tầm vông. - Dạy trẻ mạnh dạn chỗ đông người	- T/c: Kéo cưa lừa xẻ. - Dạy trẻ kỹ năng khi ở nhà một mình.	- Lao động vệ sinh. - Nêu gương cuối tuần.
	<b>*./ Chơi tự chọn.</b>				
<b>Chơi hoạt động nêu gương</b>	<p><b>* Nêu gương cuối ngày.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát: Hoa bé ngoan.</li> <li>- Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt?</li> <li>- Cô khen trẻ và tặng cờ cho những trẻ xuất sắc.</li> <li>- Bên cạnh những bạn đã làm được việc tốt còn có bạn chưa làm được việc tốt. Ai phát hiện ra?</li> <li>- Cho trẻ tự nhận việc mình làm chưa tốt.</li> <li>- Cô tặng cờ cho những bạn chưa được nhận cờ.</li> <li>- Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích.</li> </ul>				
<b>Vệ sinh, trả trẻ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô vệ sinh cho trẻ.</li> <li>- Cô dặn dò, nhắc nhở trẻ công việc của ngày hôm sau.</li> </ul> <p><b><i>Nhắc nhở trẻ chấp hành luật lệ an toàn giao thông khi tham gia giao thông</i></b></p>				

## Kế hoạch ngày

**Thứ hai ngày 13 tháng 01 năm 2025.**

### **I/.Mục đích :**

- Trẻ biết tên vận động, trẻ biết cách bật xa theo yêu cầu của cô. Trẻ biết cách làm con trâu từ lá cây với sự trợ giúp của cô. Trẻ biết cách bóc trứng nhẹ nhàng không bị vỡ, biết bỏ vỏ trứng riêng và trứng đã bóc riêng biệt ra bát.
- Trẻ nói được tên vận động, có kỹ năng bật xa 20cm. Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, tư duy tưởng tượng và kỹ năng tạo hình sáng tạo cho trẻ. Rèn kỹ năng khéo léo của đôi bàn tay.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô và các bạn. Ngoan ngoãn vâng lời cô giáo, chơi vui vẻ, đoàn kết.

### **II/.Chuẩn bị:**

- Sân tập sạch sẽ, an toàn, công.
- Lá mít, lá chuối, dây buộc
- Rổ nhỏ, đĩa to, đĩa nhỏ, trứng cút đã luộc, khăn ướt.

### III/.Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1.Hoạt động học: <i>Thế dục: Bật xa 20cm</i></b>            */. <b>Hoạt động 1: <i>Khởi động:</i></b> Cô cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi. Trẻ tập bài đi đều ra hàng.            */. <b>Hoạt động 2: <i>Trọng động:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <b><u>BTPTC:</u></b> Tập theo nhịp hô 1 – 4.</li> <li>- Động tác 1: Tay (Tập 2 lần x 4 nhịp) Chèo thuyền.</li> <li>- Động tác 2: Bụng (Tập 2 lần x 4 nhịp) Quay người 90 độ.</li> <li>- Động tác 3: Chân (Tập 3 lần x 4 nhịp) Ngồi xổm, đứng lên liên tục.</li> <li>- Động tác 4: Bật (Tập 2 lần x 4 nhịp) Bật tại chỗ.</li> </ul> <p><b>VĐCB: Bật xa 20cm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lần 1: Không phân tích</li> <li>- Lần 2: Cô làm mẫu và phân tích động tác: 2 tay cô chống hông, đứng chụm chân trước vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh “Bật” dùng sức của 2 chân nhún chân và đạp đất bật người về phía trước, chạm đất bằng 2 bàn chân. Bật xong, cô đi về cuối hàng.</li> <li>- Cô mời 1-2 trẻ lên làm thử.</li> <li>- Cô cho cả lớp lần lượt thực hiện. Cô quan sát và động viên trẻ thực hiện tốt. Cô sửa sai cho trẻ.</li> </ul> <p>+ <b>Trò chơi vận động: <i>Ném bóng vào rổ.</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói cách chơi, luật chơi.</li> <li>- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần.</li> </ul> <p>.*/. <b>Hoạt động 3: <i>Hội tĩnh:</i></b>            Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập.</p> <p><b>2.Chơi ngoài trời:</b></p> <p>*/ <b>Hoạt động 1: <i>TC: Trời nắng trời mưa</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi.</li> </ul> <p>*/.<b>Hoạt động 2: <i>Làm con trâu bằng lá cây.</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay cô chuẩn bị nhiều lá mít và lá chuối để các con chơi làm trâu.</li> <li>- Có bạn nào biết làm con trâu không?</li> <li>- Để làm được con trâu các con cùng quan sát cô làm cho các con xem nhé!</li> </ul>	<p>Trẻ khởi động</p> <p>Tập cùng cô</p> <p>Xem cô làm mẫu</p> <p>Xem bạn làm Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Vâng ạ!</p>

<p>- Đầu tiên là làm con trâu : cô cầm lá mít hướng đầu cuống lên và dùng tay xé lần theo gân trên 2 bên lá mít để tạo thành tai trâu , cô lấy dây buộc sừng trâu lại, để dây xuôi theo chiều lá, cuốn cong phần lá còn lại buộc tạo thành thân trâu.</p>	Trẻ chú ý quan sát
<p>- Trẻ thực hiện cô bao quát giúp đỡ trẻ, khích lệ, khen ngợi những trẻ làm tốt.</p>	Trẻ thực hiện
<p>- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.</p>	Trẻ nghe
<p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> - Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>	Trẻ chơi
<p><b>3. Chơi, hoạt động theo ý thích:</b></p>	
<p><b>*/ Hoạt động 1: Trò chơi: Chi chi chành chành</b></p>	
<p>- Cô giới thiệu, phổ biến trò chơi.</p>	Trẻ chơi
<p>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</p>	
<p><b>*/ Hoạt động 2: Trải nghiệm bóc trứng</b></p>	
<p>- Cô cầm trứng trên tay và hỏi trẻ: Trên tay cô có gì đây? Để bóc được những quả trứng cút ...</p>	Trẻ trả lời
<p>- Đầu tiên những quả trứng của chúng mình phải được luộc chín và ngâm qua nước lạnh để nguội...</p>	Trẻ chú ý nghe
<p>- Cô gọi 1 trẻ lên thực hiện. Cô động viên trẻ</p>	
<p><b>*Trẻ thực hiện:</b></p>	Trẻ làm
<p>- Cho trẻ thực hiện bóc tại chỗ ngồi</p>	
<p>- Cô quan sát và gợi ý khen và động viên trẻ bóc giúp đỡ trẻ gặp khó khăn</p>	Trẻ thực hiện
<p>- Cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ</p>	
<p>- Chúng mình thấy bóc trứng có dễ không? Cô thấy các bạn bóc những quả trứng rất đẹp và sạch. Cô khen tất cả các bạn nào!</p>	Trẻ nghe
<p>- Các con nhẹ nhàng cất rổ và trứng lên bàn nào. Trẻ đi lên cất trứng cô khen trẻ.</p>	Trẻ vỗ tay
<p><b>*/. Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p>	Trẻ cất dọn
<p><b>*Nêu gương cuối ngày</b></p>	Trẻ chơi

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

- .....
- .....
- \* KH điều chỉnh bổ sung: .....
- \* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ ba ngày 14 tháng 01 năm 2025.**

**I/.Mục đích:**

- Trẻ biết so sánh to hơn – nhỏ hơn của hai đối tượng, sử dụng đúng từ to hơn- nhỏ hơn. Trẻ biết quan sát và nhận xét trò chuyện về thời tiết trong ngày. Trẻ biết kí hiệu giới tính và biết bảo vệ cơ thể bản thân phòng tránh xâm hại.

- Rèn kỹ năng so sánh to hơn, nhỏ hơn. Trẻ nêu được đặc điểm nổi bật của thời tiết trong ngày. Trẻ có kỹ năng và bảo vệ cơ thể phòng chống xâm hại

-Trẻ tích cực tham gia vào học, chơi cùng cô và các bạn, vui vẻ đoàn kết. Yêu quý bản thân có ý thức bảo vệ giữ an toàn cho bản thân và những người xung quanh.

## II/.Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ một rô dựng con thỏ to, con thỏ nhỏ.

- Tranh ảnh kí hiệu giới tính...

## III/.Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1.Hoạt động học: Toán: So sánh to hơn- nhỏ hơn.</b></p> <p><b>*/. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú:</b> Cho trẻ hát bài “ gia đình gấu”.</p> <p><b>*/. Hoạt động 2: Nội dung:</b></p> <p>- Cô chia cho mỗi trẻ một chiếc rô dựng con gấu to, con gấu nhỏ: Hỏi trẻ bên trong có gì? Bạn nào giỏi cho cô biết gấu anh và gấu em như thế nào với nhau? Các con ơi bạn nói gấu anh to hơn gấu em nhỏ hơn đúng rồi đây cả lớp khen bạn nào!</p> <p>- Gấu em nhỏ hơn còn gọi là bé hơn, gấu anh to hơn còn gọi là lớn hơn và muốn biết được gấu anh to hơn gấu em nhỏ hơn cô sẽ kiểm tra nhé, các con cùng bịt mắt lại nào. Các con ơi các con có nhìn thấy gấu em đâu không? Gấu em trốn sau gấu anh đây này các con có nhìn thấy gấu em không ? vì sao?</p> <p>- Các con không nhìn thấy gấu em được vì gấu anh to hơn đã che kín gấu em đi đây!</p> <p>- Bây giờ cô thử đặt thỏ em lên phía trước các con nhìn xem điều gì xảy ra nhé !</p> <p>- Các con ơi các con có nhìn thấy gấu anh không ? vì sao? Các con nhìn thấy gấu anh vì gấu anh to hơn, gấu em nhỏ hơn nên gấu em không che được được gấu anh đây.</p> <p>- Bây giờ cả lớp đọc to nào khi cô chỉ vào gấu nào các con đọc to lên nhé ( Cô cho trẻ đọc 2-3 lần)</p> <p>- Cô cho cá nhân đọc</p> <p><b>*/. Luyện tập:</b></p> <p>- Cô cho trẻ chơi <b>trò chơi:</b> “<i>Cái gì biến mất</i>”, yêu cầu trẻ cất đồ vật có tên, đặc điểm khi cô gọi.</p>	<p>Hát cùng cô</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Vỗ tay</p> <p>Nghe cô</p> <p>Trẻ trả lời cô</p> <p>Nghe cô</p> <p>Vâng ạ!</p> <p>Có ạ</p> <p>Đọc cùng cô</p> <p>Trẻ nghe cô phổ biến và chơi trò chơi</p>

<p>- <b>Trò chơi:</b> <i>Về đúng nhà:</i> cho trẻ cầm hình tròn to chạy về nhà có hình tròn to, hình tròn nhỏ chạy về nhà có hình tròn nhỏ</p>	Trẻ nghe
<p><b>*/. Hoạt động 4:</b> <i>Kết thúc:</i> Cô nhận xét trẻ</p>	
<p><b>2.Chơi ngoài trời:</b></p>	
<p><b>*/. Hoạt động 1: TC: Chạy nhanh tới đích:</b></p>	Trẻ chơi
<p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi trò chơi</p>	
<p><b>*/ Hoạt động 2: Trò chuyện về thời tiết.</b></p>	Trẻ trả lời
<p>- Cô cho trẻ ra ngoài trời: Sáng nay đến lớp các con cảm thấy thời tiết như thế nào? Bây giờ các con thấy thế nào?</p>	
<p>+ Đến trưa và tối thời tiết còn thay đổi nữa bởi vì bây giờ đang là mùa đông thời tiết trong ngày thay đổi rất nhiều.</p>	Trẻ nghe
<p>+ Sáng đi học các con mặc quần áo như thế nào? Giờ và buổi trưa nếu các con mặc quần áo dài sẽ cảm thấy ra sao?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Mỗi ngày hôm nay cô thấy rất nhiều bạn sổ mũi, các con phải giữ sức khỏe như thế nào để không bị ốm?</p>	Trẻ nghe
<p>+ Giáo dục trẻ giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi, đi tắt mặc quần áo ấm khi trời tiết lạnh</p>	Trẻ chơi
<p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> - Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>	
<p><b>3.Chơi, hoạt động theo ý thích:</b></p>	Trẻ chơi
<p><b>*/ Hoạt động 1: TC: Nu na nu nống:</b></p>	
<p>- Cô giới thiệu, phổ biến trò chơi. Cô cho trẻ chơi trò chơi</p>	Trẻ trò chuyện
<p><b>*/ Hoạt động 2: Giáo dục giới tính cho trẻ</b></p>	
<p>- Cô cho trẻ xem tranh ảnh biển báo nhà vệ sinh</p>	Trả lời cô
<p>- Hỏi trẻ biển dành cho bạn gái có kí hiệu gì?</p>	
<p>Biển báo dành cho bạn trai có kí hiệu gì?</p>	
<p>-Khi đi vệ sinh các bạn gái đi vào biển kí hiệu nào?</p>	Trẻ nghe
<p>Bạn trai vào kí hiệu nào?</p>	
<p><b>- Giáo dục trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định</b></p>	
<p>- Đối với các thành viên rất gần gũi trong gia đình thì chúng mình sẽ giao tiếp như thế nào nhỉ?</p>	Trẻ nghe cô
<p>- Đối với các thành viên trong gia đình chúng ta có thể cười nói vui vẻ, ôm, thơm, ngủ chung. Khi các con còn nhỏ thì ông bà, bố mẹ có thể giúp ta tắm rửa,</p>	Trẻ trả lời
<p>thay quần áo nhưng khi các con lớn thì các con phải</p>	
<p>như thế nào?</p>	Chú ý nghe

<p>Đúng vậy, khi các con lớn thì chúng ta phải tự tắm rửa và đặc biệt là khi thay quần áo thì phải thay trong phòng kín các con nhớ chưa nào.</p> <p>+ Đối những người hoàn toàn xa lạ thì các con phải giao tiếp như thế nào?</p> <p>+ <b><i>Đúng rồi, đối với những người hoàn toàn xa lạ thì các con không nên nói chuyện, không cho họ đến quá gần mình, không nhận quà của họ và không cho họ tự ý chụp hình của mình. Nếu họ cố tình đến quá gần và đụng chạm vào vùng đồ bơi của mình thì các con phải bỏ chạy và hét thật to, sau đó phải nói với bố mẹ và những người mà con tin tưởng nhất.</i></b></p> <p>-Khi các con đi khám bệnh: Bác sĩ cũng có thể khám vùng đồ bơi của các con nhưng phải được sự đồng ý của các con và bố mẹ. Bác sĩ phải là những người mặc đồ màu trắng và làm việc ở trong bệnh viện.</p> <p><b><i>→ Giáo dục: Ngoài việc bảo vệ vùng riêng tư hay giới tính của bản thân thì các con cũng phải biết cách tự bảo vệ cơ thể của mình</i></b></p> <p><b><i>*/ Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</i></b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p> <p><b><i>*Nêu gương cuối ngày</i></b></p>	<p>Trẻ trả lời cô</p> <p>Trẻ nghe cô</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

.....

.....

\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ tư ngày 15 tháng 01 năm 2025.**

**I/.Mục đích:**

- Biết tên những bài hát đã học sau khi nghe cô giới thiệu và biết biểu diễn những bài hát đó. Trẻ biết chăm sóc vườn rau, hoa như nhặt cỏ, tưới nước, nhặt lá vàng úa, lau lá cây.... Trẻ mạnh dạn chỗ đông người, mạnh dạn nói lên ý kiến của mình.
- Trẻ tập biểu diễn những bài hát đã học. Phát triển khả năng quan sát, rèn kỹ năng sống cho trẻ. Rèn khả năng diễn đạt mạch lạc và mạnh dạn chỗ đông người.
- Trẻ thích hát. Thích nhặt lá rụng cùng cô và các bạn. Chơi đoàn kết với bạn.

**II/.Chuẩn bị:**

- Chỗ ngồi cho trẻ, nhạc bài hát, sắc xô...
- Bình tưới nước, khăn lau, đồ dùng làm đất, Xô nhặt, chậu nhựa đựng nước.
- Tranh ảnh bé chơi cùng bạn, tranh bé đi chơi cùng bố mẹ, tranh bé tham gia hoạt động văn nghệ....

### III/.Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1.Hoạt động học: Âm nhạc:</b>  <b>NDC: Dạy hát: Đàn vịt con</b>  <b>NDKH: Nghe hát: Gà trống, mèo con và cún con</b>  <b>Trò chơi: Nghe tiếng hát thả nhảy vào chuông</b>  <b>*/. Hoạt động 1: Dạy hát:</b>            *Cô hát cho trẻ nghe bài hát lần 1, giới thiệu: Cô vừa hát cho các con nghe bài hát: Đàn vịt con của tác giả <i>Mộng Lân</i>. Bài hát nói về Những chú vịt con xinh xắn nối đuôi theo chân mẹ ra ao bơi đi kiếm mồi. Cô hát cho trẻ nghe lần 2 và hỏi trẻ:            - Cô vừa hát cho trẻ nghe bài hát gì? Do ai sáng tác?            - Bài hát nói về điều gì?            - Nhà các con có nuôi những chú vịt không?            - Con có yêu quý những chú vịt nhà mình không?            *Cô cho trẻ hát cùng cô bài hát.            - Chia tổ, nhóm, cá nhân hát.            - Cô quan sát và động viên trẻ hát. Cô sửa sai, sửa giọng cho trẻ.  <b>*/ Hoạt động 2: Nghe hát:</b>            Cô hát cho trẻ nghe bài hát "Gà trống, mèo con và cún con" lần 1 giới thiệu: Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài hát ... do nhạc sĩ <i>Thế Vinh</i> sáng tác.            - Cô hát lần 2 múa minh họa  <b>*/ Hoạt động 3: TC:Nghe tiếng hát thả nhảy vào chuông</b>            - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.            - Cô cho trẻ chơi</p> <p><b>2.Chơi ngoài trời:</b>  <b>*/. Hoạt động 1: TC: Mèo đuổi chuột.</b>            - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.            - Cô cho trẻ chơi trò chơi.  <b>*/ Hoạt động 2: Chăm sóc vườn rau.</b>            - Cô cho trẻ xếp hàng di chuyển ra sân trường.            - Cô và trẻ trò chuyện về các loại rau theo hiểu biết của trẻ: Các con biết những loại rau nào? Ở nhà bố mẹ thường nấu cho các con ăn các loại rau gì? Ăn nhiều rau giúp cơ thể chúng mình như thế nào?            - Và trong vườn trường cũng có rất nhiều những loại rau khác nhau, hôm nay cô sẽ giới thiệu cho chúng mình cùng quan sát và chăm sóc nhé!</p>	<p>Nghe cô hát</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Có ạ!</p> <p>Hát cùng cô</p> <p>Nghe cô hát</p> <p>Trẻ hưởng ứng</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ đi cùng cô</p> <p>Trẻ ra sân</p> <p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Vâng ạ!</p>



<p>- Cô và trẻ ra vườn rau:  + Có những loại rau nào nhi các con? Chúng có đặc điểm gì? Màu sắc của chúng như thế nào?  - Để cho những cây rau này luôn tươi tốt thì theo các con chúng ta cần làm gì?  - Cô và trẻ cùng chăm sóc vườn rau. Cô chia lớp thành 3 nhóm:  + Nhóm 1: Tưới nước cho cây rau  + Nhóm 2: Nhặt lá vàng, lá rụng, lau lá cây rau  + Nhóm 3: Xới đất, làm tơi xốp đất cho cây rau  - Cô giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ cây rau và biết ăn nhiều rau để có cơ thể khỏe mạnh, lớn nhanh...  - Cô cho trẻ thu dọn đồ cùng cô  <b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> - Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.  <b>3.Chơi, hoạt động theo ý thích:</b>  <b>*/ Hoạt động 1: Trò chơi: Tập tầm vông</b>  - Cô giới thiệu, phổ biến trò chơi.  - Cô cho trẻ chơi trò chơi  <b>*/ Hoạt động 2: Dạy trẻ mạnh dạn chỗ đông người.</b>  Cô trò chuyện với trẻ: Các con ở nhà có được bố mẹ thường xuyên đưa đi chơi đâu nào?...  =&gt; Các con ạ, khi chơi cùng bạn, cùng học với bạn chúng mình thấy rất vui, thấy được sự đoàn kết giữa các bạn, thông qua đó chúng mình thêm mạnh dạn hơn nữa đấy.  - Cô cho trẻ xem tranh bé biểu diễn văn nghệ và trò chuyện cùng trẻ về nội dung bức tranh.  =&gt; <b>Các con cùng tham gia các buổi hoạt động văn nghệ ở trường, sẽ giúp các con mạnh dạn tự tin trước đám đông.</b>  - Cô cho trẻ thể hiện sở thích của mình. Cô hỏi trẻ sở thích của trẻ, sau đó cho trẻ thể hiện sở thích của mình trên lớp.  <b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.  <b>*Nêu gương cuối ngày</b></p>	<p>Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ chăm sóc rau    Làm theo nhóm  Nghe cô  Thu dọn cùng cô    Trẻ chơi    Nghe cô nói  Trẻ chơi    Trò chuyện cùng cô    Nghe cô  Trẻ xem tranh    Nghe cô  Trẻ thể hiện    Trẻ chơi</p>
--	--

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ năm ngày 16 tháng 01 năm 2025.**

### **I/.Mục đích:**

- Trẻ biết tên bài thơ, tác giả, nội dung bài thơ, biết đọc thơ cùng cô. Trẻ biết cách bảo vệ môi trường. Trẻ biết lắp ghép các bộ phận con vật từ khoanh gỗ
- Trẻ có kỹ năng nghe cô đọc bài thơ, đọc thơ cùng cô to, rõ ràng mạch lạc, đúng nhịp điệu bài thơ. Hình thành cho trẻ ý thức bảo vệ môi trường. Rèn trẻ kỹ năng lắp ghép các bộ phận con vật từ khoanh gỗ.
- Trẻ thích đọc thơ. Hứng thú tham gia hoạt động cùng cô, thích hát.

### **II/.Chuẩn bị:**

- Tranh thơ
- Thùng rác, gang tay...
- Khu trải nghiệm, khoanh gỗ các bộ phận các con vật...

### **III/.Cách tiến hành:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<b>1.Hoạt động học: Thơ : Chim chích bông.</b> <b>*/. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức gây hứng thú:</b> - Cô cùng trẻ hát bài hát: "Con chim non" - Cô và các con vừa hát bài hát gì? <b>*/. Hoạt động 2: Nội dung:</b> Cô đọc cho cả lớp nghe bài thơ lần 1, giới thiệu: Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ "Chim chích bông" Cô đọc cho trẻ nghe lần 2 kèm tranh minh họa. <b>Đàm thoại với trẻ về nội dung bài thơ:</b> - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? - Chú chim thế nào? Chim chích bông rất hay làm gì? ở đâu? Em bé trong bài thơ gọi chú chim như thế nào? Chim chích bông liền làm sao? Chim chích bông bắt sâu cùng ai? Chim chích bông vừa bắt sâu vừa nói thế nào? Chim chích bông có thích bắt sâu không? - Cô giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ loài chim... <b>*/. Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ :</b> - Cô cho trẻ đọc bài thơ theo lớp. - Cô chia tổ, nhóm, cá nhân đọc bài thơ (cô sửa sai, sửa ngọng cho trẻ) <b>*/.Hoạt động 4 : Kết thúc.</b> - Cô đọc lại bài thơ lần. Cô nhận xét khen trẻ.	Trẻ hát cùng cô Con chim non  Trẻ nghe cô đọc thơ  Con chim non ạ!  Trẻ trả lời  Có ạ! Trẻ nghe  Trẻ đọc thơ
<b>2.Chơi ngoài trời:</b> <b>*/ Hoạt động 1: TC: Kéo co.</b> - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi trò chơi <b>*/. Hoạt động 2: Cùng làm cho môi trường thêm sạch.</b>	Trẻ chơi trò chơi

<p>- Cô cho trẻ ra sân cùng cô.</p> <p>- Cho trẻ quan sát và nhận xét sân sạch hay bẩn: Trên sân có những loại rác nào? những rác này do đâu mà có?</p> <p>- Muốn sân trường sạch sẽ thì các con phải làm gì?</p> <p>- Nếu ai cũng vứt ra và không có ai nhặt thì điều gì sẽ xảy ra?</p> <p>- Vậy để cho môi trường của chúng ta thêm sạch, các con làm được những việc gì vừa với sức của mình ?</p> <p>- Cho trẻ nhặt vỏ bìm bìm và vỏ sữa lá cây... nhặt bỏ vào thùng rác</p> <p>- Ngoài việc không vứt rác bừa bãi, nhặt rác bỏ vào thùng, chúng ta có thể làm gì để môi trường thêm sạch nữa?</p> <p>Gợi ý: trông cây, chăm sóc cây, nhổ cỏ</p> <p><b>+ Giáo dục trẻ: Giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ để có không khí trong lành....</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> - Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p><b>3. Chơi, hoạt động theo ý thích:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: TC: Kéo cưa lừa xẻ.</b></p> <p>- Cô giới thiệu, phổ biến trò chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi trò chơi</p> <p><b>*/ Hoạt động 2: Trải nghiệm lắp ghép các bộ phận các con vật từ khoanh gỗ (KTN)</b></p> <p>- Cô cùng trẻ đến khu trải nghiệm</p> <p>- Cô giới thiệu buổi trải nghiệm lắp ghép các bộ phận các con vật từ khoanh gỗ</p> <p>- Cô hỏi trẻ các bộ phận của con gấu, con mèo, con thỏ gồm các bộ phận nào ?</p> <p>- Cô hỏi ý tưởng trẻ lắp ghép : Con định ghép con gì ? Con thỏ tai như thế nào ? Còn con gấu tai như thế nào ?...</p> <p>- Cô lắp ghép mẫu cho trẻ</p> <p>- Trẻ thực hiện: Cho trẻ về nhóm lựa chọn con vật và lắp ghép (Cô bao quát và giúp đỡ trẻ lúng túng)</p> <p><b>→ Giáo dục trẻ chơi đoàn kết không tranh giành đồ chơi và khi chơi xong cất dọn đồ chơi gọn gàng đúng vị trí</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p> <p><b>*Nêu gương cuối ngày</b></p>	<p>Trẻ ra sân</p> <p>Quan sát, trả lời cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nhặt rác</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ đi cùng cô</p> <p>Trẻ chú ý nghe</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Trẻ chăm chú qs</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

## Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

.....  
.....  
\* KH điều chỉnh bổ sung: .....

\* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

**Thứ sáu ngày 17 tháng 1 năm 2025.**

### I/.Mục đích:

- Trẻ biết cách cầm bút, cách vẽ con ong. Trẻ biết làm thí nghiệm tạo ra bong bóng. Biết lau dọn tủ để đồ dùng, đồ chơi cùng cô và nhận xét việc làm đúng sai.
- Trẻ sử dụng kỹ năng vẽ các nét cơ bản để vẽ con ong. Rèn kỹ năng quan sát, sự sáng tạo, khéo léo của đôi bàn tay để tạo ra bong bóng, chơi tốt trò chơi. Tính siêng năng chăm chỉ, sự tự nhận xét bản thân, bạn.
- Thích quan sát. Có ý thức vệ sinh sạch sẽ. Chăm ngoan, chăm học thích được cô khen.

### II/.Chuẩn bị:

- Vở tạo hình, bút màu.
- Ngoài sân an toàn, sạch sẽ, dầu rửa bát, xà phòng, đường, ống mút, cốc, nước...
- Dẻ lau, chậu nước, khăn lau tay...
- Phiếu bé ngoan.

### III/.Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<b>1.Hoạt động học: Tạo hình: Vẽ con ong.</b> <b>*/.Hoạt động 1: Xem đĩa hình về con ong.</b> Cô và trẻ vừa xem vừa trò chuyện về con ong: màu sắc, cánh, đực tính . <b>*/.Hoạt động 2: Vẽ con ong.</b> - Cho trẻ quan sát mẫu: Đây là cái gì? Con ong này có đặc điểm gì? Có những bộ phận nào? Cô đã vẽ con ong này như thế nào? - Cô hướng dẫn cách vẽ cho trẻ.... <b>* Hoạt động 4: Trẻ thực hiện</b> - Trẻ thực hiện vẽ con ong - Cô động viên khuyến khích trẻ thực hiện, bố cục đẹp, hợp lý. Với trẻ còn lúng túng cô đến gần và gợi ý giúp trẻ. - Nhắc trẻ thực hiện xong phải lau tay. <b>* Hoạt động 5: Nhận xét sản phẩm</b> - Cho trẻ đem sản phẩm dán lên bảng trưng bày. - Cô cho trẻ tham quan và nhận xét...	Trẻ quan sát, trả lời cô  Trẻ trả lời  Quan sát cô làm mẫu.  Trẻ thực hiện

<p>- Cô động viên khen ngợi trẻ.</p> <p><b>* Hoạt động 6: Kết thúc:</b> Cô nhận xét</p> <p><b>2. Chơi ngoài trời:</b></p> <p><b>*/ Hoạt động 1: TC: Chó sói xấu tính.</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. Cô cho trẻ chơi trò chơi</p> <p><b>*/.Hoạt động 2: HĐCMD: Làm thí nghiệm "Bong bóng xà phòng"</b></p> <p>- Vừa rồi các em chơi TC có vui không? Các em hãy thể hiện khuôn mặt vui anh xem nào!</p> <p>- Ngày hôm nay đến đây, ngoài chơi cùng các em anh còn muốn cùng với các em làm 1 thí nghiệm nữa đây.</p> <p>- Muốn biết anh và các em làm thí nghiệm gì thì các em hãy quan sát anh đang làm gì đây? (Anh Cuội thổi bong bóng).</p> <p>- Các em thấy những quả bong bóng này như thế nào?</p> <p>- Anh đó các em làm thế nào để tạo ra những quả bong bóng thật đẹp như thế này.</p> <p>- Bây giờ anh sẽ hướng dẫn các em pha dung dịch để tạo ra những quả bong bóng xà phòng này nhé!</p> <p>- Để làm thí nghiệm các em hãy lại gần và xem anh đã chuẩn bị những gì nhé.</p> <p>- Cuội cho trẻ gọi tên các nguyên liệu và hỏi trẻ: + Đó các em đây là chai gì? Các em có biết nước rửa bát dùng để làm gì không?</p> <p><b>=&gt; Nước rửa bát dùng để rửa bát, đồ dùng cho sạch sẽ đấy. Các em nhớ không được lấy nước rửa bát cho lên miệng, vào mắt sẽ rất nguy hiểm các em nhớ chưa nào?</b></p> <p>- Tương tự nước, đường</p> <p>- Với những nguyên liệu này bây giờ các em hãy cùng anh pha dung dịch tạo ra bong bóng xà phòng nhé!</p> <p><b>*/ Cuội làm thí nghiệm:</b></p> <p>- Đầu tiên anh sẽ lấy chai nước và đổ nước vào lọ, đổ đến khi vạch màu xanh thì dừng lại.</p> <p>- Sau đó anh lại lấy nước rửa bát đổ vào lọ. Ai muốn giúp anh đổ nước rửa bát vào lọ nào! Cho 1 trẻ lên đổ.</p> <p>- Các em nhớ là cho 1 lượng nước rửa bát vừa đủ vào trong lọ nước nhé. Các em hãy nhìn xem khi bạn đổ</p>	<p>Trẻ trưng bày sản phẩm</p> <p>Trẻ nhận xét</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ xem</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Chú ý quan sát</p> <p>Vâng ạ!</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Chú ý nghe</p>
--	---

nước rửa bát vào lọ. Nước rửa bát như thế nào trong lọ nước? (lắng xuống dưới đáy)

- Tiếp theo anh sẽ cho đường vào trong lọ nước. Ai giúp anh xúc đường cho vào lọ nào.

- Bây giờ anh mời 1 bạn lên giúp anh ngoáy đều các nguyên liệu này với nhau nào!

- Các em có biết tại sao anh lại cho đường vào không? Vì đường là một chất tạo độ dính sẽ làm quả bong bóng được dai và lâu vỡ hơn đấy.

- Và bây giờ anh đã có 1 dung dịch để tạo ra bong bóng xà phòng rồi đấy. Bây giờ làm thế nào để tạo ra những quả bong bóng em nhỉ?

- À đúng rồi anh sẽ dùng ống mút cho vào trong lọ và thổi xem những quả bong bóng như thế nào nhé!

+ Các em thấy những quả bong bóng xà phòng đó như thế nào? (tròn, đẹp...)

- Con em có biết vì sao bong bóng xà phòng tròn không?

=> Các em à! Chúng ta thổi được bong bóng xà phòng là dựa vào sức căng của bề mặt chất lỏng. Tuy nhiên chỉ có nước không sẽ không tạo ra bong bóng, mà còn có xà phòng và đường. Nước + xà phòng và đường kết hợp với nhau sẽ tạo ra dung dịch bong bóng xà phòng rất đẹp và lâu bị vỡ đấy.

- Các em có muốn thử không?

- Cho 2-3 trẻ cầm các lọ ống mút khác nhau bằng cách nhúng vào dung dịch. Hỏi bong bóng có hình như thế nào?

=> Ống to thổi ra những quả bóng to, ống nhỏ thổi ra những quả bóng nhỏ, nhưng sau khi thổi lên thì đều tạo ra những quả bóng tròn đó là do sức căng của bề mặt giọt nước.

+ Các em có muốn tạo ra dung dịch và thổi bong bóng xà phòng cùng với anh không?

- Hôm nay anh đã chuẩn bị cho các em rất nhiều đồ dùng giống như của anh rồi đấy, anh xin mời các em hãy về nhóm của mình nào.

→ **Giáo dục: Các em nhớ khi chơi không được thổi bong bóng vào mặt bạn, khi thổi bong bóng các con**

Chú ý quan sát

Chú ý nghe

Trả lời cô

<p><b><i>thật khéo léo không để nước xà phòng vào miệng rất nguy hiểm và khi chơi xong phải rửa tay thật sạch</i></b></p> <p><b>*/ Trẻ thực hiện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ ngồi 3 nhóm.</li> <li>- Đến từng nhóm quan sát, hướng dẫn, giúp đỡ trẻ.</li> <li>- Cho trẻ chơi thổi bong bóng với dung dịch vừa tạo ra</li> </ul> <p><b>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</b> - Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p><b>3. Chơi, hoạt động theo ý thích:</b></p> <p><b>a. Lao động vệ sinh.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ lao động vệ sinh lau đồ chơi, tủ đồ chơi cùng cô (giấy ca cốc, khăn mặt, tủ đồ chơi góc phân vai.</li> </ul> <p><b>b. Nêu gương cuối ngày.</b></p> <p><b>* Nêu gương cuối tuần.</b></p> <p><b>HĐ1 :</b> Gây hứng thú.</p> <p><b>HĐ2 :</b> Nhận xét và phát phiếu bé ngoan.</p> <p>Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 các con sẽ được nhận gì ?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ</li> <li>* Cô giáo dục trẻ ngoan ngoãn, chăm chỉ, vui chơi đoàn kết với bạn.</li> <li>+ <b>LHVN:</b> Cô cùng trẻ hát các bài hát trong chủ đề, khuyến khích trẻ xung phong lên hát.</li> <li>* <b>Chơi tự chọn.</b> Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</li> </ul>	<p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trải nghiệm</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lao động</p> <p>Trẻ bên cô</p> <p>Thứ 6, phiếu BN</p> <p>Trẻ nhận phiếu BN</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

**Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.**

- .....
- .....
- \* KH điều chỉnh bổ sung: .....
- \* Trao đổi cùng phụ huynh:.....

## **Ý KIẾN NHẬN XÉT CỦA BAN GIÁM HIỆU**

\* Ưu điểm:

- Bài soạn đúng nội dung chương trình quy định.
- Xây dựng tiết học phù hợp với độ tuổi.
- Tiết học lồng ghép các hoạt động phù hợp.

*Tân Tiến, Ngày 10 tháng 1 năm 2025*

**Phó hiệu trưởng.**

**Nguyễn Thị Thuận**



